

DEPOT LEGAL
No. 1234
Date: 7/7/32

Phong trào

TUẦN BÁO



東山

■ XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM ■

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ SỐ 4, Đường Carnot — HANOI

GIẤY SỐ : số 885

GIÁ BÁN : 0010

VĂN-HỌC-TÙNG-THU (1)

VĂN-ĐÀN-BẢO-GIÁM I

Op. 95

VĂN-ĐÀN-BẢO-GIÁM III (Sắp in xong)

Là bộ sách rất quý sao-lực được ngót 10.000 bài thơ hay của các danh-nho đời Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn

Kỳ tái-bản lần thứ ba, bản-quản tìm kiếm được ngót 40 bức ảnh chân dung và bút-tích các cụ.

Ở nơi được ấn đặc biệt trong bộ Văn-Đàn-Bảo-Giám là bức ảnh cụ Phan-Thanh-Gần chụp với 12 vị Sĩ-quần tại Paris và bức hình ông Trương-Vĩnh-Ký cùng chụp 18 vị Thế-lời đại văn-hào, ông Trương-Vĩnh-Ký đương thứ 17, về tiêu-sử các cụ hồi thì bản-quản thân hành tìm đến con cháu các cụ rất cần-thận. Có vì chúng tôi tìm ở Gia-Phủ, cho nên biên-chép rất tinh-vy.

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN đệ tứ tập

PHỒ-CHIÊU-THIÊN-SU Thi văn Tập

Giải-sử văn-chương thi phú cụ Chiêu-Lý tức là Phạm Phụng có in nguyên bản

SƠ-KINH TÂN-TRANG Giá bán 0\$30

NAM-KY THU'-QUAN

17, Boulevard Francis-Garnier, Hanoi

(1) Cuối tháng Juin 1932



Sơn-nhân-Luyện

THUẬT

Mua buôn, mua lẻ thơ và mandat để cho nhà xuất bản như sau này :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG

26, Phố Hàng Bông Đêm - Hà-nội

Mới in xong phép « luyện công bi truyền kèm với các vị ấn kiếng, ky cùng Catalogue 1932

Giá bán : 0\$10

Các nhà thương lựa và bình dân ở Xã Hội
ta đã điều công nhận rằng :

Sở Xe Đám Ma của M. Louis CHÚC

là một sở mà các tang gia, trong lúc bối rối
có thể tin cậy được :

Vi Sở ấy mở trước nhất ở nước Nam ta
Chủ-nhân là người cần mẫn, lối lạc, thật thà, ra
công quần đóc.
đàn, xe ngựa, và xe ô-tô sở ấy sắm lầy.

Nên công việc rất chu đáo, nhanh chóng và đúng giờ không
hề để ai phàn nàn bao giờ cả.

Sở ấy ở phố Hàng Gót số 22 - Điện thoại 874

LẠC - DƯƠNG

N° 85 RUE DE LA SOIE - HANOI



Tailleur et Soierie

Coupeur expérimenté

Tissus de bonne qualité

Prix fixe et Modéré

ÉCOLE THANG-LONG

N° 2 ET 9, RUE DE TAKOU
HANOI Téléphone N° 885

COURS DE VACANCES

Ouverture : Le 27 Juin 1932

1° Préparation rapide au Baccalauréat (1)

2° Préparation au B. E. P. S. F. J.

3° Cours de perfectionnement en Français et Mathématiques pour les élèves sortant de la 3^e Année de l'Enseignement P. S.

4° Cours de Français et Mathématiques en vue de l'Admission aux établissements d'Enseignement Primaire Supérieur et Secondaire École Normale (Lycée du Protectorat, Lycée Albert Sarraut)

5° Divers cours de l'Enseignement primaire. Cours Infantin, Préparatoire, Élémentaire, Moyens et Supérieur Avec le Concours effectif de .

M. M. NGUYỄN-BA-CUONG Licencié es-lettres d'enseignement

NGUYỄN-DINH-NHIỆP Licencié es - sciences Physiques

NGUYỄN TUONG-TAM Licencié es - sciences Physiques

DANG-PHUC-THONG Licencié es - sciences Physiques

et un groupe de professeurs compétents

(1) Leçons particulières données à domicile par professeurs licenciés de l'École Thang-Long

NGHỀ VÀ TIẾNG...

Trong một kỳ tạp-chí « **L'illustration** » cạnh hai bức ảnh ông **Gabriel Lebrun** y ruộng và giắt bò đi uống nước, có đăng ấy dòng lược dịch sau đây :

Một gia-đình Pháp

Gia-đình dực Giám-Quốc là một gia-đình đời nổi nghiệp làm ruộng, và đủ các đức của nghề đi cấy : trật-tự, tiết-kiệm, danh r. Những đức tính đó là những viên bảo ngọc của nòi giống ta. Anh ruột dực Giám-Quốc, ông **Gabriel Lebrun**, vận quần áo nhung, đầu đội mũ nời (béret basque) ngày ngày giắt đàn bò ra đồng cấy bừa, miệng gặm cái điếu hút thuốc lá, thở khói phì-phào, ông chăm chỉ trông coi cái tài sản rộng rãi 80 mẫu tây (200 mẫu A. anam) của ông. Ông đời đời để lại đã tới hơn trăm năm nay.

Dực Giám-Quốc không hề quên nơi cội nguồn, hằng năm về **Mercy Le Haut** thăm mẹ, thăm nhà và để nghĩ ngợi cho quên bằng lòng ít lâu cái đời chính trị. Rồi thì cũng khi giúp anh tự ra cấy ruộng như ông **incinnatus** ngày xưa ở bên Lã-Mã. Một gương sáng của nước Pháp.

Già ông điền chủ ấy là người Annam !

Trước hết một ông điền chủ Annam có 200 mẫu ruộng thì không bao giờ chịu tự cấy bừa cho con bò, ở nơi đồng áng. Ngài phải nằm chện trên sập gụ, tựa khnu tay vào chiếc ghế xếp, nhấp chén trà lâu, hay kéo hơi thuốc ở đầu cái xe dài điếu ống. Các công việc cấy bừa, cấy hái đã có bà điền chủ trông coi. Bà nhĩa là bà ra lệnh cắt đặt công kia việc nọ cho mấy tên điền lól. Chứ nghề cấy ruộng là

nghề hèn, ông chủ khi nào dùng tới, khi nào nghĩ tới, khi nào tưởng tới, tuy cái nghề ấy nó đã nuôi sống ông chủ, nó đã giúp ông chủ trở nên giàu có.

Nhưng nó mới giúp ông chủ giàu, mà nó chưa giúp ông chủ sang. Nó chưa có dịp giúp ông chủ sang. Thì nay nhân có « chú hai nó » danh cao chức trọng, ta há bỏ qua cơ hội ?

Tức thì ông có cái tư-tưởng lo phạm hàm. Đã sẵn tiền lại có ông em giúp việc, gì mà chẳng xong. Vả không lẽ anh là một kẻ sang trọng nước mà để người đời gọi cụ Xá, không tiện. Hừ ! chuyện này ít ra phải soay lầy một chức hàn-lâm để trước là danh giá cho mình, sau là vẻ vang cho họ và nhất là giữ tiếng cho em.

Cái Tiếng ! Người mình chỉ trọng cái tiếng mà không biết trọng nghề. Không những không biết trọng mà còn đối đãi với nghề một cách rất là bạc-bèo, chẳng thèm nghĩ tới : Vì đâu đã có ngày nay. Nhưng mặc kệ ngày nay ! Cái tiếng « người đi cấy » không làm vẻ-vang cho cái đời ta, thì ta bỏ nó đi, thì ta đẩy nó lại bằng cái tiếng « quan-hàn ». Chứ sao ! Rồi thì cái tiếng ấy nó sẽ nổ bùng như tiếng pháo : Sác ! Hết ! Hết ruộng, hết tiền... thì danh giá cũng kết.

Ấy hai bức hình ông anh dực Giám-Quốc **Lebrun** đã vẽ vào óc tôi mấy cái tư tưởng vẩn vơ. Hai bức hình ấy tựa như là nhắc tới một câu chuyện... Một câu chuyện cũng Annam, mà để chỉ ở Annam mới có :

Quần trắng, áo lam

lần đay các thiếu phụ và các thiếu nữ ở tỉnh thành đều thi nhau ăn mặc «mốt». Đó cũng là một bước cải lương trong sự trang sức. Chẳng những cái áo tân tâu cái quần lĩnh bươm đã bị các bà các cô chôn chặt, vùi sâu đi mà cả cái áo hàng thâm, cái quần lụa bóng cũng phải các bà các cô luống lỏ, bắt nhường chỗ cho cái quần trắng, cái áo lam.

Màu trắng, màu lam là hai màu mà các bà, các cô «tân nhân vật» ưa dùng nhất. Chẳng thế mà buổi chiều về giờ nực đi đâu cũng thấy nhan nhản các bà, các cô ba thướt quần trắng, áo lam. Trơn gió mát thoảng qua trắng lam bay lượn đã khéo khiến cho các bà, các cô tương tự như tiên nữ ở chốn non bồng.

Những nhà «đạo đức hủ» thấy các bà, các cô lộng lẫy như tiên nữ lắm phen trợn mắt nghiêng ống kính : « ăn mặc quá lắm ! » Những nhà đạo đức ấy cho là các bà, các cô phong phanh tấm áo lam manh quần trắng thật dễ hiển cho những kẻ phạm phu

tục tử phải mất vía, tiêu hồn mà sinh ra lòng mong nhằm ước sáng. Ấy cũng vì sợ đời tại các bà, các cô mà diễn ra tằm tẩn bi hài kịch nên công kích các bà, các cô cho là làm động lòng dục vọng của người và yêu cầu các bà, các cô bỏ ngay cái «mốt» ấy đi.

Các bà, các cô nghĩ sao ?

Nếu tôi ở vào địa vị các bà, các cô thì tôi chẳng bao giờ vì các nhà «đạo đức hủ» ấy mà «đổi lối» đâu. Nói thế có người lại cho là tôi làm hư các bà, các cô đi đấy. Nhưng hãy khoan.

Các bà các cô như bông hoa, ai cũng công nhận rồi. Thế thì các bà, các cô có phải trang sức cho đẹp cho tươi như hoa ấy cũng là lẽ thường, miễn là các bà các cô đừng quá lắm thì thôi.

Tấm áo lam manh quần trắng kia nếu đã hay làm được tăng vẻ kiêu mị của các bà, các cô mà các bà, các cô thích dùng thì phỏng có gì là lạ ? Tiên đã không đất hơn quần áo thâm, có khi

lại rẽ hơn nữa, vậy không có thể nói được các bà, các cô trang sức bằng áo lam, quần trắng là tốn tiền rồi. Tiên đã không tốn tiền mà kêu các bà, các cô thì kêu về lẽ gì ? Có phải là tại các bà, các cô mặc áo lam, quần trắng trông nó lộng lẫy quá không ? Nếu thế thì «ức» cho các bà, các cô lắm nhĩ. Các bà, các cô đã được ví như hoa thì phải cho các bà, các cô được hẳn như hoa mới là công bình cho chứ. Hoa dẫu trắng hồng, vàng, đỏ, hay chi chi nữa, xưa nay nào có ai chê bai hoa vì màu này hay màu kia đâu. Hoa được được tím, người cũng ưa, hoa màu đơn đỏ, người cũng ưa... hoa đã không phải vì màu mà bị người chê bai thì người vì có gì mặc quần trắng, áo lam lại không được, cứ phải khu khu mấv nghìn năm dữ lấy một màu đen sì, đen sẫm.

Cũng như hoa cốt ở sắc đẹp, hương thơm chứ không cốt ở màu, các bà, các cô chỉ cốt ở sắc đẹp, nét hiền thực, lòng trinh khiết chứ không cốt ở quần áo. Mặc

Tôi có quen một ông bếp ở Hải-Cảng ông rất sành nghề. Hễ đâu có tiệc sang, hay lễ các khách-sạn có cuộc dạ yến là tất phải mời ông đến làm cho cái đơn kê các món ăn (menu) Vì thế nên ông không cần phải tay giao, tay thớt mà mỗi tháng kiếm lời vài trăm bạc. Cách mấy năm sau, tôi ra Hải-Cảng chơi, linh cờ bắt gặp ông Bếp tôi đã nghiệm nhiên trở nên ông chủ một hàng bán... xe đạp. Đang làm nghề nấu nướng mà chạy sang đến nghề chữa xe thì thực là kỳ. Nhưng xét ra thì cũng không kỳ quái gì đâu ! Chỉ vì ông Bếp tôi không muốn

người đời gọi mình là ông Bếp nên khi đã có ít vốn liền bỏ ngay cái nghề nấu ăn ấy. Cái nghề chữa và bán xe đạp kia nó cũng ngẫu nhiên gặp ông Bếp, chứ nào ông Bếp nào có tìm có chọn nó. Nghề gì cũng được, quý hồ có cái tiếng là ông chủ hiệu.

Cái tiếng ! Nó còn làm hại dân An-Nam ta đến bao giờ.

TRẦN-KHÁNH-CIU

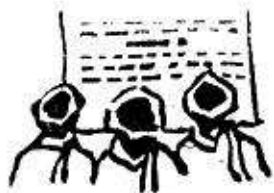


áo trắng, áo lam mà đứng đắn, r gia trợ, bốn phận thì ai cũng ái quý trọng. Còn mặc quần n, áo nâu, trông nhũn ra phết trung tính nết hư hỏng thì phỏng ai quý? Tuy cũng có lúc bảo ợc rằng mặc quần áo màu mỡ ều khi như gợi lòng ham muốn a người khác song thiết tưởng g mình đã như «vàng ghìa» ai có thêm muốn cứ mặc ai. i chẳng ăn thua gì tất họ đánh u «tho».

Theo ý tôi tưởng thì các bà, các cứ nên mặc quần trắng áo lam ến là các bà, các cô biết giữ ọn bốn phận là đủ rồi. Màu n thanh thú màu trắng sạch hai màu ấy các bà, các đã biết chọn lấy mà mặc. ng là có con mắt mỹ thuật đấy. e bà, các cô cứ cố giữ lấy các ầu ấy cũng như các bà, các cô giữ lấy luân thường, đạo lý. n cá: nhà «đạo đức hủ» còn u la vào đâu nữa? Chứ đừng ột nhẹ tênh, nhẹ tênh mà lúc ười ta mỉa mai thì còn biết nói 330.

Mặc quần trắng, tấm áo lam ồng phải vút đi đâu, còn được n gui với thịt non da mềm củ e bà, các cô, nhưng muốn ợc gần gũi mãi thì phải cố uyên các bà, các cô đứng đi lạc ờng sai lối mới được đấy. ần trắng, áo lam liệu mà giữ n lấy chủ

NHẤT CHI MAI



Cái ngông cái rôm của người đời



Cô Marc Marray người Mỹ mô có đào trừ danh trong nghề chớp bóng vừa rồi mới phát đơn kiện người chủ rạp hát Fox đòi 5 triệu bồi thường vì lúc cô bước ở thang máy xuống nền nhà hát bị sai khớp xương. Đi đứng khó g nên đề đến nỗi bị thương song thể rồi phát đơn kiện chủ cái tâm lý cô đào này thực là tâm lý một gái kỹ khôi. Lấy việc này mà suy, ai cũng phải công nhận rằng từ cái đức «sinh tụng» cho đến những cách ngông cuồng, sa hoa kỹ quặc người Hoa kỳ vẫn giữ được giải quán quân. Chẳng thế mà mấy năm trước đây có một tờ báo đã đăng một mục nói rất nhiều về những cái ngông cái rôm của con cháu Hoa thịnh Đốn: Nào cô đào nọ bảo hiểm bị vạ những mấy triệu mỹ kim, nào nhà triệu phú kia ở Chicago về chơi Nữ Ước, lúc rửa mặt thấy thiếu cái bàn chải răng, tức khắc đánh vô tuyến điện về nhà sai gia đình phải lấy ngay một chiếc pui cơ riêng chở cái bàn chải răng của mình sang Nữ Ước. Một cô chiều con nhà triệu phú qua hồ Genève vô ý đánh rơi cái nhẫn kim cương xuống giòng nước biển.

Tổn bao nhiêu của cũng chẳng ngại ngưng, cô đã g báo nói ai mò được của quý kia sẽ thưởng cho 20 triệu hay ai tát cặn được hồ mà tìm cho thấy cái nhẫn kia dù tổn bao nhiêu tiền cô cũng sẵn lòng cang đáng. Ông công tử Z. hết cả cách chơi bỏ mấy vạn mỹ kim dựng một quảng thiết lộ riêng mua hai cái máy hỏa xa mỗi cái

một đầu đường chạy giáp vào nhau đề công tử được cái thú thấy hai cái vạ vô tình kia choang nhau tan nát. Một nhà nữ trạng sư rất được giải quán quân trong nghề nói lảm. Ròng rã trong 53 tiếng đồng hồ quý nương cao ngôn lộng ngữ trở hết tại nhà ngọc phun châu đến nỗi lúc ngó xuống thính giả không còn một mống nào cả mà diễn giả vẫn chưa đã động đến đầu đề

Ấy đại đề những cách rôm ngông của người Hoa kỳ là thế... Ở nước Nam ta về việc hay chưa giám bàn chữ về những cái ngông há lại không có những hạng người sai phí. Ấy chơi cứ chỉ tựa tựa như người Mỹ ư. Kia ông cả Giáp nọ ăn trè đường với nước Co'ogne, bà đốc Ấ' ngày nào cũng tắm bằng nước rửa cầu hai Bình lấy giấy bạc 5 đồng quấn thuốc lá ông nghi. Định cứ một cái hôn là dãi cô đầu, 5 giấy coi công, ông hàn Mậu đốt thì phá với chủ khách Hàng ngang ông phán kỷ vì tức hơn với chủ tài bán đồ sứ ở phố hàng Bô mà đang tay lấy ba toong đập tan đòi thông rồi tức khắc mở vỹ lấy 200 bạc đến chỉ vì một câu nói sau này: «Cái lay ngừ. A lam khôn cồ tin mu lược».

Ngoài những việc sai phí vô lý mà kỹ giả vừa kể trên từ thành thị đến thôn quê, ta lại thường mắt thấy tai nghe nhiều chuyện khác. Này bác xã nọ bán gia tài mua danh phận, thầy chánh kia «vì miếng dứa làng» mà theo kiện đến bại sản khuyh gia, ông Hàn nọ vì hư danh mà mất nghiệp rồi lại làm lụy đến thân. Ai còn nhớ đến chuyện anh lái lọng Trần

Một cái khí-giới của ông bố Annam

Ở Á-Đông ta, đối với con, ông bố có quyền rất lớn. Ngay xưa bố giậy con không được, nghĩa là con không chịu có tư tưởng và ảnh hưởng của mình, thì ông bố phép tự tiện đến giết đi. Sự nghiêm khắc đó cốt để ở cái ý nghĩa bồi thường trong sự hình phạt ở Á-Đông như tôi đã bàn qua trong một số báo trước: Ông bố sợ nếu con không có những ý tưởng « ngang bằng xỏ ngay » như mình, thì có ngày sẽ mắc tội phạm thượng mà để liên can đến cả gia-đình. Tha rằng giết trước đi để trừ một cái lo sau này.

Ngày nay dưới pháp luật Thái Tây, quyền cá-nhân đã rộng thêm, quyền đoàn-thể tất phải hẹp bớt, mà cái oai của ông bố cũng không thì hành một cách quá nghiêm-khắc như xưa. Song tuy ông lợi dụng được pháp luật để giậy con, ông bố con có một thứ khí-giới, mạnh chẳng kém gì ở Á-Đông, là sự « từ ». Con không nghe lời, là ông bố dọa từ ngay.

Ở Á-Đông, tất cũng phải ngăn con những người ngông, gan, m, đại.

Đấy cái ngông của người là cái mà cái rơm của ta là thể. Người đã là người tự bảo mình là người ăn chơi lách đác ngông, thì cứ chỉ lối lạng, ngông đại, không giải, thì hơi, tưởng cũng nên. Vấn lương tâm xen mình, thì đi tiếu đi như thế, có phải không hay lại như phương ngôn thường nói « đượ: tiếng kheo, o heo chẳng có ».

Thức giang ĐÀO THIÊN-NGÔN.

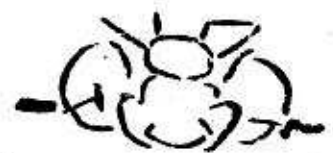
Ông bố không dùng hình phạt đối với thân thể con được nữa, nhưng còn có thể dùng được sự hình phạt đối với lương tâm con mà sự hình phạt về tinh-thần có lẽ lại đau đớn gấp mấy sự hình phạt về thân thể. Vì đem giết con đi thì con chỉ hết sống ở cái đời con người này, vị tất đã là một sự khổ cho con, nhưng từ thì tức là giết linh hồn con trước khi nó rời xác-thịt mà xuống địa-ngục hay lên thiên đường. Rồi đây những kẻ thù của con sẽ lợi dụng sự « từ » ấy để công kích cái đời luân-lý của con. Vẫn biết đối với Trời và đối với Cha, người con vẫn thủy chung giữ đạo làm người, làm con, song những ủy-khúc trong sự nghiêm-khắc của cha, thì chỉ cha với con hiểu lẫn nhau, chứ nào có thể tỏ bày cho công-chúng, cho công chúng vô tình biết được: Cha tưởng giạ cho con sợ, con tưởng im-lặng không giám phản-trần để tỏ lòng kính phục. Hai cái ý-tưởng tịch-mịch đó như đã chôn sâu trong hai lăm lương tâm, mà lại dùng làm ngòi cho kẻ thù chằm mồi công kích.

Đối với các gia-đình Âu-châu, thì sự « từ » không bao giờ xảy ra là vì ở bên Âu-châu, khi người con đã trưởng thành, là nghiêm-nhiên trở nên một người dân của nước, của xã hội, có đủ quyền của một người công dân chịu hoàn-toàn trách nhiệm của một người công-dân. Tuy còn có liên lạc: đối với gia-đình, song tư tưởng và cử chỉ được tự do, không chịu ảnh hưởng của cha mẹ nữa: Cha không tin có trời, mà con có thể cứ tin rằng có. Trong một cuộc bảo cử nghị viên có khi cha bỏ vé bầu cho một người phái hữu, con bỏ vé cho một người

phái tả. Cha biết cũng mất, cũng không lấy làm một sự trái phụ mệnh, tinh thần mặt cha con, cũng không vì đó mà kém xưa. Người Âu-châu mà nhất là người Pháp rất tôn trọng tự do cá nhân. Họ cho rằng sự tự do tư tưởng chỉ có liên can với pháp luật của toàn quốc, chứ không ở trong vòng kiểm chế của gia-đình. Vậy thì đối với người con đã được hoa động ở ngoài phạm vi gia-đình, nghĩa là cha mẹ đã giải-phóng ra ngoài giới hạn của gia đình lớn, để con tự lập lấy một gia đình nhỏ, thì sự « từ » kia còn có nghĩa gì?

Ở bên Âu-châu cha mẹ giậy con tự lập lấy nhà. Ở nước ta cha mẹ chỉ giậy con phục tòng bề trên hoàn toàn phục tòng. Đứng giữa hai cách giáo dục trái ngược nhau đó, bên phạn các nhà ngôn luận là phải khuyên các ông bố nên chằm chước cả hai mà gây lấy nền luân lý thích hợp, không mới hẳn vì chưa hợp với hoàn cảnh hiện thời, nhưng nhất là không cũ hẳn, vì không hợp với sự tiến bộ của nhân loại. Vậy mà còn có kẻ dám lợi dụng một toán nếu bỏ lấy của nền luân-lý Á-đông, làm một thứ khí-giới để công kích quần. Người quân tử chẳng nên thế, nhất là khi người quân tử lại giữ mỗi dư luật của cả quốc dân. Quân tử phải « chu nhi bất tị », chứ!

TRẦN KHÁNH GIU



Hồ - Xuân - Hương

Tài hoa vẫn là của báu và ít có xưa nay. Nhưng vì nước Việt-Nam ta là nước cổ ở phương Đông, lễ nghi văn-tự có từ đã lâu đời nên cũng không đến nỗi quá « hiếm hoi » những hạng người tay hay cầm quản ngọc, miệng biết nhả nhời châu. Cái hạng tài tình về đường văn tự ấy, không nhiều thì ít, đời nào cũng thấy có. Nhưng có là phần nhiều có ở bên nam giới, vì nước ta từ xưa vẫn cho rằng chỉ bạn đàu mà mới có bốn phận phải học hành. Còn về bên nữ-giới thì thực ít người tài hoa lỗi lạc, vì bạn thoa quần hầu như chỉ thăm về đường lễ gia nội-trợ. Hoặc giả có người vốn giòng thi lễ nên phụ huynh cũng cho theo đòi nghiên bút, song theo đòi lại chỉ là để hiển biết nghĩa lý ít nhiều mà thôi. Còn sôi kinh, nấu sử cho đến thành tài vẫn là sự hiếm. Thế ấy cũng là một điều khuyết điểm của cổ nhân. Giai hay gái, óc thông minh nào ai đã kém ai? Phụ-nữ tuy bốn phận là phải then khóa giữ giàng việc trong, nhưng nếu cũng cứ cho học hành như khách tu mi để ai có tài, ngoài phận sự vợ hiền, đàu thảo còn gánh vác được một phần việc công-tích há chẳng lại là càng hay lắm ru?

Tài nữ về đường nghiên bút ở nước ta từ xưa đến nay để đàu mới chỉ có nàng Thị-Điêm, cô Hồ-xuân-Hương và bà huyện Thanh-Quan. Cái văn tài của nàng Thị-Điêm, của bà huyện Thanh-Quan ta đã từng thấy ở quyển « Chinh Phụ-Ngâm », ở bài thơ « Qua cảnh đèo ngang bóng xế tà ». Văn ấy mới là văn! Đầ

bay, dịu dàng như thông reo vượn hát lại mạnh mẽ như thác lũ, mưa nguồn, khảng khái như tùng sanh, trúc trắng. Người có học hay không học, ai đọc đến các văn chương ấy cũng phải chịu là hay, là khéo, là tài, là có mảnh lực làm vui, buồn, phấn-khởi. Nàng Thị-Điêm, bà huyện Thanh-Quan thực là hai người tài, ai cũng phải kính phục. Đa dĩ hai bậc tài-nữ ấy đều có tiếng là đứng đắn về đường hạnh kiểm không còn ai giám dị nghị, vậy chẳng có gì phải minh oan hộ.

Duy chỉ có cô Hồ-xuân-Hương người đầ chịu có là tài giỏi để có khi lại hơn cả nàng Thị-Điêm cả bà huyện Thanh-Quan, nhưng vẫn cho cô là người không đứng đắn vì văn thơ của cô có một tính chất khác, đọc đến hình như có ý lả lơi, cạnh khéo. Cô Xuân-Hương bị mang tiếng đã nhiều, vậy nay ta cũng nên xét kỹ xem cô là người thế nào? Nếu cô chẳng phải là kẻ sớm đào, tối mận lẩn như người a hương đồ cho cô thì ta cũng nên vì cô mà minh oan để hương hồn người tài nữ khỏi phải ngậm ngùi nơi chín suối.

Cô Hồ-xuân-Hương tổ tích vốn ở Nghệ-an sau mới dời ra Hanoi huyện Vĩnh-Thuận phường Khán Xuân. Cô từ nhỏ tính vốn ham học Bà mẹ thấy con gái thế cũng cho theo đòi nghiên bút, nhưng cô học cũng chẳng được bao lâu. Về sau cô chỉ nghiên ngẫm một mình thế mà cô cũng trở nên người tài nữ, mở miệng thành thơ. Đời bấy giờ thấy có gái hoa, lỗi lạc đều cho cô là con cừu vĩ nữ li tình thạc sắc nên

PHỤ-NỮ

tài thì tài thực, song văn thơ vẫn phần nhiều lả lơi, bốn cợt.

Những người có tài xưa nay thường được đời công nhận kiếp trước là sao nọ, sao kia ở trên giới, đến cô Xuân-Hương thì kiếp trước lại là hồ tinh. Câu chuyện hoang đường ai khéo đặt ra để liện đường mai mỉa cô, há chẳng oan cho cô lắm ru! Lấy chứng có gì mà giám cho cô là hồ tinh thạc sinh? Có phải là tại từ khi Long-Quan dựng nước, hồ tinh không còn thấy hình ảnh đầ nữa, rồi cô Xuân-Hương ra đời, rồi cô tài-hoa trùm cả một đời mà cho cô là hồ tinh hóa kiếp chẳng? Lý-huyết đầ có lý thuyết la lòng! Biết có Long-Quan không? biết có hồ tinh không? Mà có Long-Quan dựng nước bắt hồ tinh đi nữa thì làm thế nào mà biết được là hồ tinh đã thạc sinh làm Xuân-Hương? Có phải là chỉ vì thấy người ta có đại tài mà cho rằng chẳng thần thánh xuống trần, cũng yêu ma hóa kiếp chẳng? Nếu thế chẳng hóa ra người ta ai có gì hơn đời cũng là nhờ về thần thể kiếp trước cả hay sao? Mê tín quá!

Đời làm tướng cô Hồ-Xuân-Hương đã nhiều! Nghĩ oan cho cô quá vì xét đến thân thể cô mới biết rõ cô là người hiền thực tấm lòng trinh bạch đã mấy ai bì.

Cô từ nhỏ đã phải cái cảnh côi cút không cha. Dưới gối mẹ hiền, nếu cô có tính hư thì càng dễ lắm thế mà cô vẫn biết giữ được mình cho tuyết sạch, giá trong, cô há chẳng phải là người đứng đắn ru? Kịp đến khi lớn lên, cô vì tài sắc mà bị bác cường hào « Tổng-Cóc » dóm nom, xin lấy cho kỳ được. Con gái đương độ đầ 10, sen ngó, ai chẳng muốn tìm người sừng lữa, vưa đời:

« Ước gì quân tử làm chồng,
Thuyền quyền làm vợ anh-hùng
làm con.

Thế mà vì tình cảnh nhà bắt buộc, vì mẹ già khuyên giỗ, cô phải đành lòng lấy bác Tổng. Cô vì sợ phiền lụy đến mẹ già mà hi sinh cả một đời, đem thân cháu bấu chao tay cho người ốm rượu chè, trưà cờ bạc, có nhà lại chẳng phải là người đại diện ra ?

Kẻ nam nhi kia hề trong nhà xưng là hiếu tử, ngoài ải tất là rung thần. Thế thì cô trong nhà là hiếu nữ, ngoài đường có lẽ đâu có lại chẳng là chính phụ ? Kể ngay từ khi cô kết duyên cùng bác « Tổng Cốc » thì biết : nào cô có bao giờ vượt ra ngoài khuôn phận đàn, ở nhà cô đã là hiếu nữ, đến khi đi lấy chồng cô lại là dâu thảo vợ hiền. Đến khi bác « Tổng Cốc » hết nợ với đời, với chén rượu, với quân bài mà ở nơi cõi sống, làng máu, cô cũng một lòng đau xót nỗi nhớ hương còn bộ ở câu vãn :

« Chàng Cốc ơi ! hỡi chàng Cốc ơi !
Thiếp bén duyên chàng có thể thôi
Nòng-nọc dứt đứt từ đây
Nhìn vàng khôn chuộc giống bời vôi.

Cô mới bước chân vào đời đã ngay nhiều nỗi đắng cay nên ông cô phải sinh ra chán nản. Muốn cho đoạn trường, qua ngày, cô phải ngâm hoa, vịnh nguyệt, lấy văn thơ mà thay vào công việc tề gia, nội trợ. Nhưng ngâm văn mà chỉ có một mình thì ông là buồn tẻ nên trong khách phòng của cô mới có bóng các ăn nhàn tài tử. Trong mấy hôm trời có lên tài thì bà ra chơi với đời, cô đã quen được biết bao nhiêu người hào-

hoa, phong-nhã. Có cả là gái trẻ, đã là người có nhiều cảm-tình, đã là người tài-hoa, đã gần gọi những khách phong-lưu, tuấn tú, thế mà cô vẫn giữ được tuyết sạch, giá trong, giữ được nếp nhà. Lửa đã gần rơm lâu ngày mà không bén. Ấy mới là cao ! Ấy mới là tài ! người đời đã mấy ai được như cô ?

« Thân em thì trắng phận em chôn,
« Bầy nổi ba chìm với nước non,
« Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn,
« Phận em cứ giữ tấm lòng son.

Đến sau vì tình thế cảnh ngộ, cô lại phải bước đi bước nữa. Trong khi cô làm vợ lẽ ông phủ Vĩnh-Tường có đã nếm đủ mùi chua, cay, mặn, chát thế mà trước sau cô vẫn giữ được tròn bổn phận, cô là người hiền thực xiết bao !

Cô Xuân-Hương thực là lòng như gương sáng, nước trong, mây may không bụi. Cái tiếng là lời, ai đem buộc cho cô, khéo là oan cô lắm ! Và cô chẳng những là người hiền thực, cô lại là người có khí khái, có hùng tâm, có dõm lượng nữa ; xem bài thơ cô đề đền Sầm Nghi Đống thì đủ biết :

« Nghe mắt trông nghiêng thấy
bảng treo,
« Kia đèn Thái-Thú đứng
cheo leo,
« Nếu đây đời phận làm giai
được,
« Thời sự anh hùng há bấy
nhiều

Thục hay hu

Đồn rằng : Dân bình kháng Càng, muốn tỏ lòng biết ơn ông Ngọc-Phong tức Sĩ-Ký là một ông nghị bấy lâu rày sẵn sóc việc vệ-sinh và vấn đề nhà ở cho chị em, định từ đầu năm 1933 s trích ra 5 % ở các món tiền bà đề sau này thuê đắp một pho tượng si-măng cốt sắt ở đũa phở Hạ-Lý để kỷ niệm ân nhân :

Phải, giăng hoa nhưng cũng th phi đủ điều.

Đồn rằng : Mấy viên tộc biểu xã kia thuộc huyện Duy-Tiên định nay mai cho lấy bùn ở một cái giếng giữa làng bán lấy tiền sung vào tư quỹ. . . công tư ha lẽ điều xong. . .

Đồn rằng : Số tiền ấy các ông sẽ chia tay nhau chi liêu về việc mua cơm đen và sắm thêm tiếm móc. . .

Cô Hồ-Xuân-Hương là một nhân tài hiếm có là một người con hiếu vợ hiền, dâu thảo. Thế thời nhời thơ của cô đâu có gì khuất khúc đi nữa chẳng qua cũng là một khúc thơ riêng của cô mà thôi, ta đừng nên ngờ nhận mà oan uổng cho người tài nữ.

KỶ HOA.



Điền rằng : Trong xã ấy số bán nay đã lên tới vài mươi mà người mắc màn « Phú-Dung » tới ngoài 300 rồi kia đấy. . . Đến bộ biết chừng nào !

Điền rằng : Thứ bunn quý ấy có chất rất mau nhiệm cho nên bán được cao, không cần phải quảng cáo mà các lòng lân cận mua như nước chảy. . . Hữu tự nhiên hương. . .

Điền rằng : Vì thấy các ông tộc quy hóa kia 10 người thì 9 rời so vai dục cổ, mặt bunn chi, có mấy bà biết lo xa cho xã bỏ tiền ra chữa và nhân soay lại hương đình, rồi các ấy sẽ bảo nhau sang năm đi Đả-Hương cầu tự lấy một lớp mục hay tộc biểu khác để sau có thể đảm đương việc quản hương thôn. . . Biết lo xa, các kém chi bạn mà rầu.

Nghịch Nhĩ :

Đào-Đình Dũ

Phong-Hóa nước nhà đâu có thể

Phong Hóa hệ hồ Thượng-Nhân, ông ta là Phong-Hóa phải can hệ, ở người trên đã. Thế mà mới đây thấy báo Nông Công Thương đứng tin tấn kích tinh do mấy nhà giáo điển. Có người biết chuyện ấy bảo rằng Chỉ vì ông chồng là tiện mà bà vợ thì theo lối tàn thời muốn trang sức như các bà thượng-lưu nay đòi sắm hoa tai dầm Sapir Nhà Đỏ, mai đòi sắm vòng kiểu mới hiệu CHÂN HƯNG. Chồng chẳng chiều được như ý. Nhân ông bạn có mấy tờ quốc trái đem đến số nhà 62 phố Hàng Bạc bán được số tiền lời, sắm vòng, sắm hoa tai tặng vợ bạn. Cái vì thế mà xảy ra tấn kích tinh.

Quang cảnh một tiệm thuốc phiện ở Hanoi

(Tiếp theo)

Câu truyện hai người nói đến đó, điều thuốc thứ hai tiệm lại vừa xong, chủ nhào tay đỡ lấy đầu cái giọc để vào mồi, kéo luôn phát nữa. Đây cái xe ra, tay vợ vội lấy chén nước nóng uống cạn chén nước, thò hai ngón tay vào lọ kẹo tây lấy ra một viên bỏ vào mồm, rồi một lần khởi biển thơm ngạt ngào uốn khúc ở trong miệng bay ra : « Ngon » Ông chủ thực khoái trí.

— Vả sỹ ta ngồi giậy, tay vợ cái điều ống khám xe trúc rõ thật giải, tâu vào một câu :

— Vâng, chả có thể năm 1839 nước Trung-Hoa lại có trạ Nha-phiến kịch liệt, chết hại biết bao nhiêu người mà còn phải bồi thường binh phí cho nước Anh những hai mươi một triệu đồng vàng.

— Ủ phải, cái sương với cái khô bao giờ cũng theo nhau chầm chập.

— Ông chủ đương nói giờ giàng, bà chủ trên cầu thang gác sương sực bước xuống, vào thẳng chỗ ông nằm, tay đập vào sương bên hông chông mấy cái lời ra một chùm chia khóa, lại vùn-vụt bước lên lầu. Ông thấy bà đi khỏi mới phàn nàn rằng :

— Rõ đàn bà họ chẳng biết lo xa bảo mãi cũng chẳng được. Cửa chi đã nặng nặc đòi sắm xe hơi, tiền nhà không có bắt phải đi mua họ. Bác chưa rõ chứ nhà tôi nó nóng như lửa, đã muốn gì là nhất khắc thành cao cũng không được. Tôi đã biết tinh nên gom góp được bao nhiêu phải mang gửi cả vào «Băng» mà vẫn phải dấu kín, có dám để cho biết ở đâu,

cả những giấy má tôi cũng phải sắm kỹ ở một chỗ khác. Đây bác xem, độ vài ba ngày nó lại lấy chia khóa mồi bunn để mỷ tú xen tôi có cất riêng đồng nào không. Tôi đã biết tinh nên đã liệu trước cả.

— Ông nói thế, chứ coi tướng bà nhà cũng ý tứ lắm đấy chứ. Năm ngoái hồi con ở đây, trên gác bao nhiêu là tiền hồ, nào bà con có sắm sửa gì đâu.

— Ủ, thế thì bác không biết. Năm ngoái nhà tôi sắm bao nhiêu áo quần, lại gần tết đánh thêm, biết bao nhiêu là đồ vàng. Trời ơi ! Tôi can có được ở đâu. Bây giờ nó lại bắt tôi phải mua cho được họ để nó lại sắm xe hơi nữa.

Ông chủ mới nói đến đây, ngoài cửa có tiếng động, một bà già tay phải cắp cái thúng nhôm, tay trái sách cái nón nhựt-thôn bước vào. Tôi nhận ra thì bà lão ấy tóc đã bạc, mắt phải đeo kính, lưng đi đã hơi cong còng. Thấy ai bà lão cũng chào hỏi tử tế, ra dáng người nhữn nhặn lịch thiệp lắm. Bà già bước thẳng vào chỗ ông chủ ngồi đương cái mới xuống cạnh bàn đặt thúng xuống ghế, đặt vỉ bươm, thò ra ngoài cái đầu giọc lâu.

— Độ này, cụ có phát tài không?

— Thưa ông độ này xe ế, chúng nó quýt của tôi vô số, ví không thì ơn trời tôi cũng được tươm.

— Cụ đem cái này đi đâu thế này ? Ông chủ miệng nói, tay chỉ vào cái lâu để trong thúng.

— Trưa ông ấy tôi đem nó đi cho người ta biết chứ không thì ai biết buôn bán gì.

— Phải, cụ nói phải.

— Nào thầy ký, — bà lão trở

vào người ngồi cân thuốc trước cái tủ buffet, có gì không, đem ra đây cân đi để tôi về kéo ở nhà chúng nó rửa tôi cũng khò.

— Thầy ký mở tủ ra, lễ mễ bung ra để trên bàn vuông chỗ ngồi chơi một cái khay trong có ba cái hộp bánh bích quy nghe chừng nặng. Bà già uống xong chén nước ông chủ đưa mời bước đến chỗ bàn để ba cái hộp, lần lượt mở ra từng cái, thì ra cả ba cái cùng đầy nich những cái đen như than hoa.

— Trời ơi, từ bé đến giờ tôi chẳng thấy những cái quái ấy ông tôi cũng gợn gợn đến nỗi mồ hôi đổ ra ướt cả đấm sau lưng.

Tôi bước đến gần xem họ bán, họ mua, không ngờ tôi phát ra một câu cũng hơi tầm tầm. Tôi nói bà già rằng :

— Cụ mua những cái tội này để làm gì mà nhiều thế ?

Đương mãi ruyện mua bán bà già chưa kịp giả lời bỗng đầu tiếng nói đằng sau lưng đã nói đỡ.

— Ông này mới thực lần đầu. Người ta mua, về nấu ra thành nước bán cho quán keo chứ còn làm gì.

Nghe câu ấy tôi lạnh điếng cả người. Lúc ấy đầu độ một giờ sẽ chưa, tôi nắm mãi với mấy ông bạn đến tận chiều, đầu troàng sáng, mặt phùng phùng, quả nhiên tôi không hút thuốc nào mà cứ phập phùng quá người tay xưa áo dề.

— Từ ngày ấy mà đi, cái cảnh tượng ấy nó cứ phảng phất luôn mãi ở trước mặt tôi, tựa hồ như tôi mới trông thấy đầu ngày hôm qua. Tôi càng nghĩ, càng ghê, càng sợ thông biết rằng rồi đây nó sẽ biến thành ra phùng thế nào ! Trong cái nhà ấy đủ hạng người già có, trẻ có, như nhữ cũng có,

người buôn bán, người học hành kẻ thầy người thợ, giàu có nghèo có, phường lâu lỉnh, quán trộm cướp đủ mặt. Người đủ hạng và trò chơi cũng đủ cách ; Vì thuốc sai mà sinh ra cờ bạc, có cờ bạc mới sinh ra bợm bãi trắng hoa. Bao nhiêu những cách chơi « vô lại » ở đời này nó dồn cả vào trong cái nhà ấy, rồi lại tự trong cái nhà ấy mà lây ra ngoài Xã-hội. Xã-hội mắc phải những cái bệnh ghê gớm như thế, nếu cứ để vậy rồi cái số bần đên tất không bao lâu sẽ la liệt trong các tư gia ở thành phố Hanoi.

Lại một điều đáng sợ hơn nữa là đương lúc này, bạn thiếu niên có học vấn mà không nghề nghiệp mắc vào nghiện ngập đã khá nhiều, vì ngồi rỗi ở nhà thì buồn nên mới tìm kiếm về toán vui chơi. Vui chơi với nhau được lâu mà không tốn nhiều tiền thì cái hút thuốc phiện thực là hợp tư cách lắm. Và lại tôi nay người này bỏ ra năm ba hào, tối mai người khác chỉ mất từng ấy là đủ, mà dầu có người suốt cả tháng chẳng có một xu nhỏ cũng vẫn mua được vui với anh em như người thường có tiền luôn. Còn như đánh bài, đánh bạc hay đi hát đi sương thì không thể được.

Đánh bạc có ăn, có thua, đi hát ả đào lấy chị em làm vui thú tất phải có nhiều tiền. Chơi với bạn được lâu bền mà lại không tốn tiền nhiều và mỗi ngày lại quen biết thêm nhiều bè bạn, duy chỉ có cách dụ nhau vào tiệm hút thuốc ả phiện.

Người hút sách mỗi ngày mỗi đông, cái nghề mở tiệm hút để kiếm ăn lấy thiên hạ xô nhau ra mở để trục lợi. Số tiệm hút mở ra mau nhiều quá, mà số người vào hút để ra chưa kịp, các chủ

HẢI VĂN

Có tiền việc ấy mà song nhi ?
Diễn thuyết ngày nay cũng thế

« Phong cổ »

Chồng... Nay vợ, hôm nay đi lượt tôi phải dăng đàn diễn thuyết vợ vì danh dự tôi, cho tôi nhả cái túi bạc của vợ trong vài tiếng đồng hồ. . .

Vợ... Khéo giờ hơi, diễn thuyết cần gì tiền ? Thời cậu đừng nói rồi tôi để lấy tiền đi hát. . .

Chồng... Không, tôi nói thực đã diễn thuyết muốn cho công chúng nghe mình một cách nồng nàn phải tay cầm túi bạc, vì ca đả ta có câu :

« Tay mang túi bạc kè kè,

« Nói khuyếch rồi khoác người

nghe rầm rầm

QUẢN ĐỆ TỬ

tiệm mới phải bày ra những t ma quý để cảm giỗ những ngư tránh thuốc sai mà ham mê bạc hay là phải bỏ cái trò ch trắng hoa.

Nhưng mà đã bước chân vào đây, dầu sao cũng phải trước chơi một hai điều để lấy nê, sau có muốn đỡ những trò ma quý cũng mới được. Nào có biết đ rằng nay một hai điều, mai m ai điều, lần lẩn cũng phải đ mắc nghiện mà thôi.

TRẦN ĐỒ



CÓ TẬT GIẬT MÌNH



— Gớm chết chị này, làm cho người ta hết
 cả hồn. Vào sao không đánh tiếng lên?
 — Thi làm sao?

— Đang viết cái thơ thi bất thần chị v
 vai làm tôi ngã... mà tôi đã về.
 Hừ vía !

VĂN DÀN

Qua thành tỉnh Sơn

Thành cũ Sơn-Tây có phải không
 đời yên ai nhớ truyện bình
 nhưng !
 Hương vong sử chép vài viên đá.
 Vinh nhục bia truyền một nếp
 cung.
 Non Tản khi thiêng trời rập lối.
 Sông Lô nước đục đất xuôi giòng
 Tình chung ngày trước nay đâu tá
 Còn vắng Tam-Tuyên tiếng trấn
 hùng.

Thăm cảnh hồ Gươm

Chợ vợ ngon tháp giữa chiều thá
 Nước,biếc cây xanh ngất một màu
 Gươm báu chìm tâm sen ú rữ,
 Rửa thiêng lặn bóng cảnh Au sầ
 Hồi chuông tế độ khua làn sóng.
 Tiếng mõ tang thương động dịp
 cầu.
 Muốn hỏi hương vọng bao truyện
 cũ
 Bèn bờ ngơ ngẩn lữ ngôi câu
 Nay đây Hoàn-Kiểm dấu tang
 thư-rưng.
 Nước lặng cây im rõ đoạn
 trường.
 Rửa lặn, gươm chìm, ai có biết.
 Quanh hồ chea chúc khách Hoàng
 lương.

Tình là giấy oan

MIÊU

Có phen tranh đến tình xưa,
 Rơi châu mây đoạn, vô tơ mắ
 vòng
 Nỗi riêng ai có thấu cùng.
 Trăm năm để một tấm lòng vì ai
 NÓI
 Ngồi sực nhớ bến công năm n
 Buộc con thuyền lòng cũ bơ vo
 Những tưởng rằng tâm đắ
 tương cớ
 Nào có biết hững hồ trắng với giớ
 Có nhận nhân văn tu hữu số
 Hồng tâm thanh nhỡa quý vô so
 Biết xi sợi thà chẳng đeo bông
 Cho khỏi thẹn anh hùng kh
 nghĩ lại.
 Tình nhàu thế, Âu dẫu đã trải,
 Khúc ruột tâm còn tétái chươgu
 Nghèo ngạo nói chẳng nên nh

Đêm hò xem sách

ến tâm sự lờ mờ một ngọn
 ối vắn chương lá lờn năm canh
 nữ hồ bãi, kiếp lênh đênh.
 ao la bề học mộng mênh sóng
 đời.
 ồng gương cũ như soi mặt tục.
 ăm vắn chương như đục lòng
 thương.
 ững ai mai rửa vắn chương.
 eo đòi tuần kiệt, noi gương
 anh hùng.
 ra kim cò trưng lừng trước mắt
 ết tình hoa sắp đặt vào tranh.
 ăm năm tan cuộc lợi danh,
 ần năm tiếng trống phàm
 bình còn vang.
 ơ Lý, Đổ mấy hàng tâm huyết
 ừ Đình, Lê lẫm liệt uy hùng.
 ầu ngang vắn tự bình nhưng
 ánh gương tờ giấy vắn chương
 còn truyền
 ếng mộc đặc vang miền Âu-Á
 ọng kim thanh giống giã cỏ
 cam.
 ề chi thời vận thăng trầm,
 ết sơn Khổng-Mạnh muôn năm
 chưa nhòe
 ần trước án xem qua truyện cũ.
 ồng sui lòng vô võ đòi phen
 ếp trần chân rớt đua chen.
 ồng không thẹn tiếng bút nghiên
 với đời.
 àng ngắm nghĩ càng khơi tác gia
 ếng chuông đầu giục giã đêm
 trường.
 ững như gọi khách thư phương
 ỏi ra kia bóng là dương sắp
 về.

VĂN DỊCH

La Fleur

*La fleur donne le miel ; elle est
 la fille du matin, le charme du
 printemps, la source des parfums,
 la grâce des vierges, l'amour
 des poètes. Elle passe vite comme
 l'homme, mais elle rend douce-
 ment ses feuilles à la terre. Chez
 les anciens, elle couronnait la
 coupe du banquet et les cheveux
 blancs du sage.*

*Les premiers chrétiens en cou-
 vraient les martyrs et l'autel des
 catacombes, Aujourd'hui, et en
 mémoire de ces antiques souvenirs
 nous la mettons dans le temple.*

*Dans le monde, nous attribu-
 ons nos affections à ses couleurs,
 l'espérance à sa verdure, l'inno-
 cence à sa blancheur.*

*Il y a des nations entières où
 elle est l'interprète des sentiments.*

*Livre charmant qui ne renferme
 aucune erreur dangereuse elle
 garde l'histoire fugitive des révo-
 lutions du cœur.*

CHATEAUBRIAND.

Hoa

Có hoa mới có mật ; hoa là con
 đầu cháu sớm của buổi sáng tinh
 sương, vẻ đẹp màu xanh của đầu
 năm xuân thú, nguồn gốc của mùi
 thơm hơi ngát mỹ sắc của người
 trinh bạch thanh tân, tình đắm
 thắm của các nhà thi nhân mặc
 khách. Hoa cũng như người sớm
 nở rồi tàn nhưng từ trên rất là
 dịu dàng êm ái. Ngày xưa hoa
 dùng để điểm trang chén quỳnh
 nơi tiệc ngọc hay cài giắt mái tóc
 bạc của các người quân tử hiền
 nhân.

Những người kỳ thủy theo đạo
 Gia tô dùng hoa để thờ các đấng
 tử vi đạo hay viếng mộ các chúng
 sinh. Ngày nay muốn kỷ niệm
 những việc ngày xưa ta lấy hoa
 để khuya sớm phụng thờ ở đền
 này phủ ọ.

Ở đời, ta yêu hoa yêu được
 nhiều màu điểm trang ; ta hy
 vọng vì hoa có vẻ biếc màu xanh ;
 ta cho hoa là một giống ngày
 thơ vì hoa giá trong tuyết sạch.

Có nơi cả toàn quốc dùng hoa
 để thờ lễ mỗi cảm tình cùng
 nhau.

Hoa là một quyển sách loài vì
 không hề chép những điều sai
 lầm nguy hiểm chỉ ghi những
 truyện giáy phút của tâm lòng
 hay thay đổi thời.

ĐÀO-THIÊN-NGÔN dịch.

HIỆU PHÚC - LONG

trc là HIỆU PHÚC-THÀNH cũ

Các ngài muốn dùng đồ gỗ kiểu tân
 thời đề bày trong nhà nên lại số 43
 Phố Hàng Đậu Hanoi - Giây nói : số 215
 là một nhà chuyên đóng đồ gỗ đã lâu năm

Một buổi nói chuyện với một người đàn bà ngoại quốc

Chuyến xe lửa hôm ấy vắng, trong phòng toa hạng nhì chỉ có tôi với một bà « dăm » Bà « dăm » mà tôi sắp nói ra đây khác với mọi bà bình nhật chúng ta thường gặp.

Khi mới bước chân lên toa xe, tôi đã thấy bà đang lam bạn với cuốn sách nhỏ trên tay; thấy ông động, bà khẽ ngừng đầu, hoàng hoàng, tôi đã nhận thấy cái vẻ diễm đạm, trên nét mặt như ẩn một mối lo buồn kín đáo.

Xưa nay tôi thường nghĩ người đàn bà Tây-phương họ anh-trưởng trong cái hoàn-cảnh này rầy những khoái-lạc, thì còn có điều gì không được toại ý - có khó chịu buồn-bực là khó chịu buồn-bực với cái nóng ở xứ này. hành-kiến cho rằng các bà « dăm » đều là người thờ chủ-giã lạc-quan cả; thành kiến này đã bị hình ảnh bà sóa nhòa, - cái hình ảnh một người đàn bà Tây-Phương diễm-đạm. Tàu này hết cầu sông cái, tôi cũng hẳn lẽ loi không người nói chuyện; thì lúc bấy giờ thấy bà lật cuốn sách nhỏ, đứng giậy ra chỗ tôi ngồi.

Bà hỏi: - Ông đi Hải-phong hay đi đâu?

- Vâng, tôi xuống Hải-phong, có lẽ bà cũng cùng một đăm đường như tôi?

Đáp câu hỏi ấy tôi nói để cho nó có câu chuyện làm quen với một người tôi đang muốn gọi chuyện.

- Một đăm đường hơn trăm cây số, ngồi cũng khá lâu, may tôi lại được cái hàng-bạn gặp bà đi cùng chuyến xe . . .

Bà mỉm cười như biết tôi

muốn nói chuyện với bà mà còn e lệ, bà hỏi tôi:

- Trong cuộc xã-giao ông đã từng nói chuyện với một người đàn bà Pháp lần nào chưa?

- Tiếp chuyện một người đàn bà Pháp, thưa bà: lần này là lần đầu.

Chưa rút lời bà đã nói:

- Tôi không phải người Pháp lan Tây, tôi người nước Anh.

Thấy vậy, tôi không ngờ bà là người nước Anh, vì bà nói tiếng Pháp. Muốn biết rõ tính-cách người đàn bà nước Anh là do ý muốn của tôi, vì nước Anh là một cường-quốc đã từng tuyên-ngôn: « Hễ người nước Anh đến xứ nào, người xứ đó đã thuộc trong phạm-vi thế lực của người Anh và sẽ bị người Anh chi- phối ». Trừ tờ mờ của tôi lúc bấy giờ càng như bị kích-thích, tôi hỏi bà:

- Tại sao bà lại hỏi tôi đã từng nói chuyện với người đàn bà Pháp lần nào chưa?

- Hỏi như vậy là tôi có ý muốn biết cái quan-niệm của ông về phụ-nữ Pháp lan-Tây thế nào?

Chỗ này mới khó nghĩ, vấn-đề phụ-nữ nó rộng lắm; tôi không phải là con đàn Pháp-quốc không được gần người đàn bà Pháp. Chỉ biết đại cương không giám cả gan trả lời bằng một câu « cộc-lốc » bao-quát cả vấn-đề to lớn; nghĩ vậy bèn đánh trống lảng:

- Thưa bà, vấn-đề phụ-nữ, bà định hỏi tôi về phụ-nữ Pháp lan-Tây về phương-diện nào? Gồm cả một câu mà nói bao-quát về cái quan-niệm phụ-nữ Pháp lan-Tây, tôi xin lỗi bà; tôi không giám hạ lời phán- đoán - e nó sai sự thật. Tôi thường nghe thấy người ta nói « nước Pháp là

trung-tâm diêm của cái văn minh Âu-châu, nguyên-dộng-lực của sự tiến-bộ khắp toàn-cầu » thì chắc phụ-nữ Pháp hấp-thụ cái văn-hóa ấy, không cần nói rõ cũng đủ làm đại-biểu cho nữ-phần nhân-loại khá ái . . .

- Phải, phụ-nữ Tây-phương trong vườn-hoa nữ-giới Pháp lan-Tây có nhiều hoa thơm cợt-lạ. Nhưng ý ông có muốn đề cập đến bà Việt-nam bất-chước chăng em Tây-phương không?

- Bất-chước hay không là do giáo-lưu nó sô-dầy - Hiện nước chúng tôi đang chịu ảnh-hưởng của văn minh Tây-phương, kỳ yếu mà óc đang sáo « mới không biết lấy gì làm phương-chấn thể-lát phải bất-chước.

- Theo con mắt quan-sát của bà thì người Annam, chúng tôi bất-chước có đúng không?

- Người Annam, thông minh lắm, có biết tài mô-phỏng. Tài mô-phỏng ấy chúng tôi xin chịu. Theo con mắt tôi trông thì như một số nhiều cô con gái Annam ngày nay muốn hóa thân làm bà « dăm » phóng túng tự-do cả, nhưng người biết mô-phỏng cái hay của người Tây-phương. Không có một chủ-nghĩa gì, một vấn-đề gì đem xướng xuất ở bên đất nước này tôi dám chắc không phải nhờ có sự tuyên-truyền mà cũng có hiệu-quả.

- Bà nói như vậy, có ý mặt-sát các cô con gái nước chúng tôi quá. Những chứng-cớ gì bà có thể cho tôi biết được rằng người đàn bà Annam hay bất-chước những việc hành-dộng vô-ý thức?

- Tôi hay nói thật, ông đừng vội mếch lòng. Sự nói thật như vậy, trong cuộc xã-giao họ khiêm-nhã; nhưng quả thật là

đo lường tự nhiên của tôi. Điều
 tôi đã nói ông thử nghiệm xét
 trong những cuộc tổ chức của
 các cô Annam từ xưa đến nay
 thế nào ?

— Bà sang đây đã được bao
 nhiêu năm ?

— Vào độ có cuộc di bộ của
 các cô con gái nước ông tổ
 chức, từ ngày ấy đến bây giờ.
 Nếu họ đã tin, tưởng ý muốn
 của mình là hay, đem những
 việc hành-dộng xét ra không
 phải là vô-ý-thức thì sao mới
 bị dư-luận công-kích đã vội bỏ
 chủ nghĩa của mình. Những
 người ấy tôi cho là a-dua và
 không có định-kế. Thấy mọi
 việc như vậy, tôi biết rằng đem
 một chủ-nghĩa gì xướng xuất ở
 xứ này là họ cũng theo cả. Ông
 nên xét, những việc làm như rửa
 bát rất nguy hiểm cho công cuộc
 tiến hóa. Nửa muốn duy-tân,
 nửa muốn bảo thủ. . . . kết-
 quả coi sản-xuất ra một hạ-g
 người bán Á bán Âu « lai căng »
 mà thôi.

— Như ý bà, bà định đặt
 phận sự cho người đàn bà Việt-
 Nam như thế nào ?

— Tôi, thì tôi ưa người đàn bà
 Việt Nam có tài quán thông làm
 hết phận sự cho gia đình. Làm
 hết phận sự cho gia đình Việt-
 Nam tôi tưởng không phải là
 một việc người làm thường có
 thể làm được. Riêng ý tôi, thì
 tôi thích cái vẻ đẹp của người
 đàn bà Đông phương hơn là Tây
 phương theo như những trang
 tiểu thuyết Tàu mà người Anh
 dịch tả cái vẻ đẹp của Đông-
 phương.

— Phải, bị chán cái văn minh
 « động » ưa văn minh « tĩnh ».
 Người cũng tôi ngày nay tình
 quá lại tình động, mỗi bên đều
 tìm lấy cái của mình « không có »
 cả. Như văn minh « động » mà

Tây phương được giàu mạnh,
 chúng tôi cứ ôm lấy « tĩnh » cho
 nên chẳng bằng người . .

Bà đàm Anh lúc này cười, nụ
 cười « nhạo đời » như đã quá
 chán cái cảnh đời hoạt động của
 Tây Phương. Tôi hỏi bà :

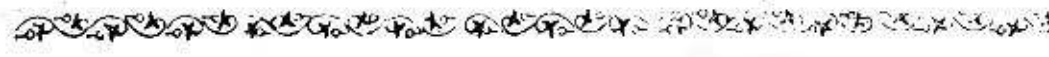
— Đặt một lý tưởng, ngày nay
 bà định phụng sự cho lý tưởng
 nào ? Động hay tĩnh ?

— Tôi, thì tôi tin rằng công lý
 một ngày kia phải thắng. Tôi chỉ
 là người (tin đạo) phụng sự cho
 cái (chính lý) Ông nên biết :

*Cái đời hoạt động đã đến ngày
 mặt lộ rồi.*

Câu chuyện vặt tôi không ngờ
 diện mạo ta đến thế, ngồi im
 lặng đến 15 phút chưa biết nói
 chuyện gì cho đỡ cái nạn ngồi
 lâu lâu tắc — bà đàm anh từ lúc
 đó đã thành người khách ngồi
 buồn cho tôi trên toa xe hỏa.
 Trong lúc ngồi nghĩ đến những
 câu bà nói, hồn mộng thêm bàng
 khuâng : bà thì đi về cái xứ xa xa
 biết bao giờ lại có ngày gặp nữa.
 Bà đàm ấy, tôi chưa biết rõ tên.
 Nay xin trộm ý bà mà gọi tạm
 là Phù Du phụ nhân.

N. T. G.



TIN NƯỚC NAM VÀ THỀ GIÓ

HANOI

Chợ phiên. - Hai buổi 2 và 3 Juillet
 các nhà hảo tâm đã họp chợ phiên
 giúp dân bị bão miền nam Trung-
 Kỳ. Các trò vui rất nhiều. Đáng
 kể nhất là cuộc múa mồi, do ban
 đồng-tử (boy scout) tổ chức, cuộc
 âm nhạc của các nhà tài tử trừ
 danh trong số đó có bà Đỗ Trí-
 Lễ. Cuộc diễn kịch có giá trị riêng
 khiến thính giả nhiều lần vỗ tay
 khen ngợi.

Ở ngoài sân lại có du tiên và
 cuộc hát quan họ cùng trò chơi
 ném phồng.

Tuy giữa buổi kinh tế này mà
 bà con Hà Thành cũng vui lòng
 đến dự việc nghĩa rất đông, kết
 quả chắc được mỹ mãn.

Nhảy xuống sông tự tử. - Một
 bà lão, tóc bạc da mồi, cảnh nhà
 bán bách, từ có vô thân, tuổi
 ngoài 70 vừa dấy nhảy xuống sông
 Hồng-Hà tự tử. Người gia lão

tự tử cũng có bạo hơn bọn tiểu
 thư, thường lấy hồ Hoàn Kiếm
 làm nơi tắm mát, chỉ làm bận cho
 các nhà chuyên trách phải mở
 cuộc điều tra

*Từ già phố Khâm Thiên mà jco
 đầu vào chơi nhà đá.* - Đêm hôm
 thứ tư vừa rồi có một bà phản
 mạn ngược tuổi ngoại bốn mươi
 đi bắt chồng, bị mấy cô đầu đàn
 cho một trận, tiếng kêu inh ò
 máu me lênh láng, lôi một con
 người. Quan Huyện Hoàn Long và
 viên sen dầm đôn Phương-Liê
 đến điều tra đã cho bà Nhuận ki
 vào nhà thương điều trị và bắt
 bốn cô đầu điệu vào giam tạ
 khám Hà-Đông.

Tỉnh đường tại sà lim, chắc ch
 em còn nhớ đến những lúc qua
 mồm ra miệng kẻ thù :

*« Nhà tao như thề hàng sông
 « Đưa nào muốn chết, thì q ấ 17
 mình vào »*

Thôi, ăn năn thì sự đã rồi, nên
 mũi cá mắm cho rồi ngày xanh

HẢI-DƯƠNG

Cướp thuế - Mỗi ngày nào ở Anh đông nhà đã có việc cướp thuế, chủ nhật trước đây lại thấy thủ đoạn ấy rõ ra, khiến cho bày lý xã Lạc Rục mất non hai gào đồng bạc lại kèm thêm mấy vết thương nặng của bọn cướp trên kỷ niệm cho.

HANH HÓA

Đáng thẹn cùng người - Một người đồng bang mình ra nghỉ mát ở Sầm Sơn, lúc ra tắm ở bãi biển không may bị làn sóng đưa ra, van từ nhất sinh ai là người cứu lấy lễ độ cho khỏi bước trầm luân. May mắn lạ nhường, đang lúc ấy ông kỹ sư lục-lộ Davy coi việc dẫn thủy nhập điền Thanh-Hóa thấy việc nguy cấp bèn ra cứu người kia.

Cứu xong rồi thì ông đi ngay, không chịu để cho người thụ ân nhìn một vài lời nói lại. Phục vụ lòng nghĩa hiệp của kỹ-sư là lại ngán cho cái lòng lãnh đạm thờ ơ của hai ông người Nam Việt nhà ta, thấy người đồng bang gặp bước nguy nan, chỉ cần có một việc cầm cò, cầm đầu rơi cho khỏe vào bờ, dù nghe thấy tiếng người bị nạn kêu gào, cứu cũng cứ thản nhiên.

Trông người lại ngăm đến ta.

Nửa cái sò bò

Ở làng nọ nghe đâu là một làng vùng Thanh-Hóa làm lễ cưới nọ có giết một bò. Tế xong có đem kính quan Huyện sở tại nửa cái đầu bò vì khiên làng ấy cũng có một quan Huyện hiện công nhậm một nơi khác nên nửa cái kia để kính quan làng. Nửa sau quan « phụ mẫu » đòi làng xuống quờ, cho là biểu nửa cái sò bò như thế là dấu có ý binh mạng. Nghe dân phản trần

mọi lễ, quan bót cơn thịnh nộ, nhưng cũng hiểu dụ cho kỳ mục làng kia rằng « chúng bay phải biết, quan làng chúng bay ở đâu thì dân vùng ấy cung phụng, còn tao làm « phụ mẫu » hạt này thì hồn phận chúng mày phải kính biểu tao cả cái thủ bò, nhưng thôi tha cho về... Mấy viên đại-biểu làng kia dạ dạ ra về, trong lòng vui mừng khôn xiết kể, bụng tự nghĩ giá làng không có qua huyện thì nửa cái đầu bò kia có lẽ thành ra một cái mối tội không sai. Một người làm quan cả xã được nhờ, là lẽ thế theo báo T. D.

CAO MIÊN

Vì cờ bạc - Vừa rồi ở Nam-Vang, vì cờ bạc mà bọn lính Cao-Miên gây sự với một chủ sòng bạc người Nam rồi đánh nhau kịch liệt. Trong lúc sung đột, ba người Mam, đầu chẳng phải, phải tai đã thiệt mạng. Cuộc lưu-huyết này là cái kết quả mối thù từ năm ngoái, năm xưa - của mấy chú lính Cao-Miên với một người Nam mình là chủ sòng đó chứ... Thôi, bầu ơi, thương lấy bị cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn. Cùng nương nấu dưới cờ ba sắc, chớ nên giờ giới thêm phiền.

XIÊM

Chính phủ mới - Sau một việc đảo chính chẳng bao lâu, nhà Vua đã cùng Dân thỏa thuận công bố chính thể mới :

Quản chủ hiến pháp. Chính-phủ Mới đều công nhận hết thầy các điều này: Quốc-tế. Khắp hoàn cầu đâu đâu cũng phải phục vua Xiêm là người thức thời đã khéo sử trí, khiến cho nước tránh được cuộc nổi loạn. Giá vua nhà Thanh khi trước biết nhường bố

cho dân Trung-Hoa như Xiêm-Hoàng thì làm gì ở đất Tàu việc nội loạn giằng gai mãi đến ngày nay.

TOURANE

Vấn được theo luật tây - Mấy tháng trước, có tin đồn rằng những dân sinh quán ở Đà-Nẵng là nhượng địa Pháp sẽ phải theo luật Nam 'ri'eu.

Hội nhân quyền can thiệp, mới đây bộ thuộc địa có công bố rằng chính phủ không hề bao giờ lại thay đổi một việc vô lý như vậy, nghĩa là thủy chung dân thành Đà-Nẵng cũng như dân Hải-Cảng và dân Thăng-Long vậy được theo lối trực trị và các tòa Nam An không có quyền sử dụng những người sinh ở những nơi ấy.



NHẬT BẢN VỚI TRUNG-HOA

Việc đình chiến - Việc đình chiến ở Thượng Hải vừa xong, người Nhật nghe đâu thấy người Tàu chủ trọng về miền Đông-Bắc lại muốn khởi sự đánh Thiên-Tân. Còn như đối với Trương-Học-Lương là một viên Tổng Tư Lệnh trước kia vẫn theo chủ nghĩa bất-dễ kháng thì người Nhật de nếu sui quân nghĩa đừng phá hoại việc Mãn-Châu thì sẽ kíp phái quân đến cửa quan đánh Trương. Không biết chuyển này Trương sử chỉ ra sao hay lại « dĩ hòa vi quý » để cho người Nhật thương tình mà trả lại món tiền ketch sử của Trương gửi tại một ngân hàng Nhật. Thực là tiền thoái lưỡng nan, ăn làm sao, nói làm sao bây giờ.

PHÁP

Trình thám chính trị. - Vừa rồi các nhà chuyên trách mới làm được một người Phó lan-nhã và người đồng đảng chuyên việc xét những việc bí mật của quý quốc để ngấm ngấm thông báo cho nước Ý, nước Đức vân vân.

Mối lửa chiến tranh bao giờ cho tắt hẳn?

ĐỨC

Bán đấu giá một bà Hoàng-Hậu. - Ở một làng tỉnh Anderuch bên Đức có tục bán, đấu giá « Hoàng-Hậu » nghĩ cũng kỳ quặc thay :

Năm nào cũng vậy, cứ đến mùa xuân thì dân làng họp nhau tuyển trong bọn gái gái tơ lấy một cậu

nào xinh nhất đẹp giai nhất tôn làm « Hoàng Hậu »

Bà Hoàng-nậu « đực ấy » sau đem bán đấu giá, ai trả hơn tiền, thì mua được mà mua được là một cái vinh dự riêng, vì đối với dân làng bà Hoàng-Hậu ấy được tôn làm vua, ai cũng phải kính trọng Năm ấy cũng như mọi năm, đem bán đấu giá « ông » Hoàng-Hậu ấy nhưng chẳng có nỡm nào mua được chỉ có ba mã-khắc thôi. Kinh tế khủng khoảng đấy. . .

Nổi loạn chống ? - Giao này ở bên Đức các đảng phái sung đột nhau rất là kịch liệt, cảnh sát phải dùng súng phải bắn người mới đàn áp nổi. Mới vài hôm nay, lúc cất đám một người cộng sản,

cảnh Hitler đến gây sự, rồi úp thì gậy, gậy, gộc, dao, búa, súng lục giơ ra, khiến cho việc tôn táng đáng lẽ là việc nghiêm trang kính cẩn mà lại thành ra một cuộc đấu võ, 3 người chết và người bị thương.

LISEZ ET FAITES LIRE

CHỢP ■■■■

■■■■ **BONG**

Hebdomadaire du cinéma en langue Annamite



Làm việc tại gia : Quang cảnh từ 8 giờ đến 11 giờ sáng từ 3 giờ đến 5 giờ chiều

Đức Thánh Gióng

Lục truyền về đời Hùng vương thứ VI trong nước thái bình đã lâu nên dân gian đều quen tình quen cảnh lạc nghiệp. Đường võ bị vắng vì đây mà sinh ra chênh lệch. Quan, tướng đã mắc bệnh rời biếng thì quân lính còn nghĩ đến thao luyện, nên nước đầu tiên có mấy mươi vạn ti hưu hưng đều đã thành ra bạc nhược cả, lúc hữu sự mong gì thủ thắng.

Uy vũ đã không chế nổi người khác bị người chế lại. Ấy cũng là lẽ thường. Chả thế mà đương thời sấm lặng/sóng yên, giặc Ân bỗng nổi lên dưng dưng để phá vỡ đời Hồng-Bàng-Thị.

Yên vui đã quen nay thấy việc binh đao Hùng-Vương không khỏi lo phiền lo sợ. Trên chốn miếu thờ nào vua nào quan đã bao nhiêu lo kể tìm người song lo mãi mà chẳng được kể yên nhà, tìm mãi mà chẳng được người phá giặc. Trước cái quang cảnh ấy có người phương sĩ lâu vua nên lâu khăn với Long-quân thì lo gì mà chẳng được vững như bàn thạch. Hùng-vương không biết làm thế nào, bất đắc dĩ cũng phải nghe nhờ sai thiết đàn cầu khẩn ba ngày. Bỗng đâu giờ nổi cơn giông, sấm sét ầm ầm, mưa như trút nước. Chỗ ngã ba đường ai thấy có một ông lão tướng mạo khác phàm, dương ngồi ghé ngao hát. Vua thấy lạ liền nhân hành ra mời ông lão ấy lên chỗ đàn tràng dâng cơm rượu hết dải và cầu mưa phá giặc. Ông lão lâu vua nên sai người đi khắp ruộng nước mà tìm thì lo gì không có người kỳ tài. Nói xong ông lão biến mất. Vua lấy làm kinh ngạc lập tức cho sứ-giả đi cầu người phá giặc.

Bấy giờ làng Phù-Đông huyện Võ-Ninh (bấy giờ là huyện Võ-Giang) có một nhà giàu sinh được một giai tuổi đã lên ba mà chưa biết nói và chỉ nằm ngửa thôi không đứng lên được. Khi sứ giả dạo đến địa phận ấy, bà mẹ mới mời đùa con rằng:

— Con ta ngồi đứng còn chẳng được thì còn đánh sao được giặc mà bồng làm nên huân nghiệp lấy lòng cho vinh diệu tổ tông.

Cậu con tự nhiên bỗng nói bụt ra:

— Mẹ cứ cho đi gọi sứ-giả lại đây con sẽ nhận trọng trách đi giúp giặc.

Bà mẹ lấy làm lạ lùng, song cũng không dám đi gọi sứ giả. Có người biết chuyện mách lại, sứ giả thân hành đến tận nhà hỏi

cậu bé có tài gì giặc mong phá nổi giặc

Cậu bé vùng ngồi dậy nói với sứ giả:

Ngài về tâu vua đức cho tôi con ngựa sắt cao 18 thước một thanh kiếm giải 7 thước với một cái nón thực to đem lại đây, tôi tình nguyện phá giặc như chơi.

Sứ giả về tâu, vua cũng nghe nhờ sai đem ngay các thứ quân khí ấy lại cho cậu bé vì bấy giờ đám giặc Ân đương giông gió bội phần.

Khi sứ đem gươm ngựa nón đến nhà, cậu bé liền vươn vai một cái người cao lên hơn hai trượng rồi đội nón cầm gươm lên ngựa quát to lên rằng: ta là thiên tướng nhà giời xuống trần giết giặc. Ngựa sắt hét ra lửa (1) chạy như bay đến núi Châu-sơn là nơi quân giặc đóng. Thiên tướng xông vào đánh phá một hồi lâu gãy mất cả kiếm phải vỡ lấy từng tảng tre ở bên đường để quát vào quân giặc (2). Khi đánh đến núi Ninh-sóc thì giặc đã tan hết. Thiên tướng bèn cởi áo bỏ lại đấy rồi rudi ngựa sắt lên giời.

Vua nhớ công ơn mới phong làm Phù-Đông-Thiên-Vương và lập miếu thờ ngay ở vườn nhà. Đến đời Lý lại được gia phong là Sung-Thiên-Thần-Vương. Hiện bấy giờ vẫn còn thờ ở làng Gióng.

Người sau có bài hát kể công đức ngài như sau này:

ĐỨC - LỜI

28 - 61, RUE DES TASSES
HANOI - Téléphone : 571

Đồ đồng đẹp
kỹ nhất Bắc-kỳ
đủ các kiểu
có mỹ thuật
Giá phải chăng

chủ nhân : PHÙNG-VĂN-MẬU

■ Các chi điểm ■
101, RUE D'ESPAGNE - SAIGON
73-80, P. DOUMER HAIPHONG

(1) Ngựa hét ra lửa cháy mất một làng bấy giờ gọi là làng cháy

(2) Những tảng tre ấy bấy giờ còn di tích ở huyện Gia Bình gọi là tre dâng ngựa.

Ông Thiên Vương giầy binh lăm hồ
 Hẹp An binh như trờ ảng tay.
 Y linh thay ngựa sắt ruồi bay
 Hân hung sừ bông run gan võ mặt.

Thơ rằng :

am-hải hùng uy phù đề thất
 ác-dinh hồ khẩu tàn hung phong.
 iac đã tan thét ngựa lên không,
 ại tới chốn thiên tào điện vũ.
 ành rành giầu thơm tu thiên cổ.
 gười cõi tiên thơm đề trần gian.
 ột tay đeo, tại giàng san.



Chuyện đức thánh Gióng cũng như các chuyện khác thuộc về lời Hồng-Bàng phần nhiều có vẻ hoang đường. Nhưng dầu không có thể tin được là tiểu nhi ba tuổi vươn vai một cái người cao hơn hai trượng rồi một mình đội nón sắt cầm gươm sắt, cưỡi ngựa sắt phá tan đám giặc trăm vạn mà vẫn in được là một người võ dũng siêu quần, tài trí kinh nhân, chỉ một trận đánh đứ khiến cho địch quân phải mảnh giáp không còn. Chuyện tuy có diễm nhiều cho có vẻ thần kỳ, song đức thánh Gióng cũng không phải là người không có được.

KY-HOA



NĂNG ĐI BỘ

Lần trước, tôi đã làm bàn cách tập luyện trong nhà (methode suédoise) đã có ông bạn thực hành thấy thú vị hơn là đùa : nằm nghiêng, kéo vài điếu, hoặc vắt vẻo cầm roi chầu gõ vào cái da trâu ở chốn ca trường ! Hôm nay xin nói truyện đi bộ ! Đi bộ đây là lối tập thể-thao mùa nực của bạn làm việc bằng óc mà một ngày 7, 8 giờ mài đũng quần trên ghế dựa để cạo giấy ! Không giám bàn đến « một đi bộ » của Tiểu-Thư. Từ sở về nhà, cách 500 thước ! chiều hôm ấy không có xe ! Ông bạn họ Phạm tôi, con người to lớn, ngày thường một bước đi là một bước xe. Đi được 300 thước, đôi chân như không lê được ! Mồ hôi trán toát ra, ông thở như nổi xúp de lúc nhả-hơi ! Ái ngại cho bạn không có thể thể thao !

— Trông người bác đẩy đà thế mà yếu nhỉ, bác phải năng tập thể thao ! Phải đi bộ nhiều.

— Tôi ăn khỏe-ngủ khỏe, rượu nhiều chẳng bệnh tại gì ! Khỏe đáo đề ! Tôi chẳng qua đi bộ không quen ! Cứ cơn xong là tôi nằm quèo ngủ một mạch ! Đi bộ làm gì cho mỗi căng ! . . . »

Cái ông bạn mới bướng ! Lúc sở đến dùi, cõ tay thì thịt nhão như bùn, chẳng trách yếu, bệu là phải !

Rủ giầu sang mà trong người không khỏe mạnh thì vị tất đã được thực hưởng sung sướng ở đời. Riêng gì một bác họ Phạm tôi được cái danh dự quen nhiều ông cũng lười đi bộ như rùa ! Tôi còn nhớ một lần kia ba ông bạn vào hạng « phệ » cùng tôi đi bần gà gó ! lúc mới thì hăng hái lắm ! sau chớ chạy xa, 3 bạn mỗi quá

cũng như muốn bỏ bốn chân ! Đi bộ cũng cần phải biết cách đi ! Đi làm về nếu nhà ông có sân rộng thì ông cỡi trần mặc quần đùi ông đi vòng sân ! ông bước cho đều ! theo lối đi bộ của Alfalca thì hẳn đề lớp ô-tô xung quanh sân ! Đi cứ bước vào giữa cái vòng cao xu cho đều bước ! Lúc mới đi cả bàn, sau đi kiếng bằng ngón, rồi sau chạy ! Mỗi ngày Alfalca tập 37 phút ! Tập xong lại thở ! Alfalca tập như vậy mà sau thành vô địch chạy 5000^m ở Californie. Nào giám khuyên bạn tập đi, tập chạy để mong đoạt giải quán quân đâu ? Khuyên bạn tập luyện đi bộ cho quen, chớ nó khỏi trệ yếu.

Tan hầu, bạn rủ vài ông đi vòng quanh một nơi nào (Hoàn kiến Hồ tây), tập đi lối nhà binh, bước chân trái trước, bước cho đều. Nay đi một vòng, kia đi hai vòng. Cứ tập mãi cho thuần chẵn mà đi bước cho thẳng cho mạnh thì cái gân, cái bắp thịt nó mới vận động mới tốt. Khi bác đi que thì tay nên lập mang thêm cái gô gì cho nặng thêm để người thêm sức. Tôi không giám nại nhiều cứ mỗi chiều, mỗi sáng, ông cho trong 1 giờ hãy 1 giờ rưỡi. Đổ một tháng tập luôn ông sẽ biết cái giá trị của lối tập Thể Thao « rẻ tiền » Sau một vài tháng luyện tập chuyên cần, ông sẽ thấy dùi, tay ông có bắp thịt nạc nang chứ nó không bệu như trước.

TUẤN-GIAO



DOÁN THIÊN TIÊU THUYẾT

MUA HOA GẠO (tiếp theo)

Tôi lo, tôi buồn, tôi mừng tôi
 an đã quá ba năm. Đến cuối
 m thứ tư là năm tôi thi bằng
 anh chung tôi lại trải một kỳ
 khổ là vì cứ kể sức học thì
 cũng đỡ được thế mà năm ấy
 lại hỏng. Mà tôi hỏng
 tại một « ông bạn học »
 cạnh tôi, lúc thi chép bài
 của tôi thôi, ông ấy chép thế
 mà đến nổi một cái giấu thầy
 không sót nên lúc quan
 chấm bài thấy hai bài giống
 nhau như hệt liền đánh hỏng. Thật
 ức cho tôi quá ! Lúc gọi tên các
 sinh trúng tuyển tôi cũng có
 ở đấy. Các tên đã gọi xong
 chẳng thấy tên tôi khiến cho
 thực đã như đại như ngày.
 đứng ở sân trường Bảo-Hộ,
 quanh các thí sinh đi thi
 mấy trăm người mà tôi thật
 chẳng thấy rõ một ai. Tôi dương
 mắt tìm mà chẳng biết như ai đây
 hẳn tôi cứ tự nhiên lui lại. Lùi
 mươi bước, bấy giờ tôi mới
 hết, tôi liền quay mình lại đi
 ra cửa trường gọi một cái
 gỗ mặc cả về nhà. Còn nhớ
 ngày nào đi thi đỗ về đi xe cao-
 nay đi thi trượt về tự mình phải
 mình đi xe gỗ, nghĩ đến bao
 nhiều càng đau đớn bấy nhiêu.
 hay rằng hỏng thi nào có chết
 thế mà vẫn buồn quá. Tôi
 đi trên cái xe « lạch-cạch » tự
 trường Bảo-Hộ về nhà, đi đường
 chẳng muốn nhìn một vật gì,
 gặp một ai. Về đến nhà giờ đã tối
 rồi. Tôi xuống xe vào nhà. Chị
 đứng chờ ở cửa vừa thấy tôi
 hỏi ngay có đỗ không ? Tôi
 chẳng thể nào nói được ra nhờ
 mắt lác dầu thôi. Chị tôi thấy thế
 nét mặt cũng buồn so khiến cho

ôi lại bội phần hổ thẹn. Tôi vào
 nhà đi thẳng một mạch lên gác,
 trốn thẳng vào nhà trong để
 khỏi phải thấy Gia-Nghiêm vì bấy
 giờ Gia-Nghiêm đã về Hanoi rồi.
 Trên một cái gác rộng rãi chỉ có
 một mình tôi. Các anh các chị tôi
 biết tôi thi hỏng buồn nên cũng
 chẳng theo lên làm gì. Tôi nằm
 vật xuống sấp vãi tay lên trán
 nghĩ vợ nghĩ vãn, bấy giờ chẳng
 còn nhớ khi ấy nghĩ như thế gì.
 Gia-Nghiêm thấy thế cũng chẳng
 nói hàng đến tôi, ấy cũng là may
 cho tôi !

Tôi dương nằm chài chọc thì
 thấy em gái nhỏ tôi lên gọi xuống
 có khách. Thế này mới cực chứ !
 Em tôi đã trót nói tôi có nhà, tôi
 không thể nào từ chối được đành
 phải « thất thểu » xuống gác ra
 nhà ngoài tiếp khách. Vừa thò đầu
 ra đã nhận ngay được rằng hai
 ông khách nào có phải ai lạ chính
 là hai người bạn một lớp thân
 thiết của tôi, thấy tôi hỏng nên
 đến chơi để yên ủi. Hai ông một

ông họ Ngô, một ông họ Trần.
 Ông Ngô sau làm thư ký ông Trần
 sau làm giáo học Hai ông nay đều
 đã là người đời xưa, tôi nhắc đến
 hai ông không khỏi bồi ngùi lấ
 gia thương tiếc hai ông đều b
 có 1 xanh tuổi hãy còn trẻ mà s
 đã vội từ già cõi trần để nỗi
 thương, đau sót lại cho cha, mẹ
 vợ, con, bè bạn. Hai ông có kh
 thiêng dưới chín suối chắc còn
 nhớ đến người bạn thân của h
 ông.

Thấy hai ông oạn cùng đổ đ
 thăm mình trượt, tôi lấy làm t
 nhục vô cùng. Nước mắt tự đ
 tuôn ra dòng dòng. Tôi sợ m
 tiếng là người bè 1 nhất vì nướ
 mắt là thứ mà kẻ tu mi không n
 có, nên tôi đã cố cầm mà kh
 được. Hai ông thấy tình cảnh
 liền lấy nhời ngọt ngào âu y
 mà khuyên dãi. Tôi ngồi t
 chuyện cũng chỉ đối đáp c
 chừng chứ thực lúc bấy giờ c
 muốn chạy ngay lên gác để đ
 đôi mắt đỏ hoe. Hai ông uốn
 cạn chén nước liền rủ tôi đi ch
 mát. Tôi từ chối không đi. H
 ông nói rằng cùng tôi vốn là b
 thiếu, nay có lẽ đâu vì kẻ đ
 không mà xa nhau, như thế ch
 hóa ra hề 1 lầm ru ? Khoa n
 chẳng đỗ đành chờ khoa sau, ch
 vì một khoa không đỗ mà n
 chỉ e không phải là người có đ
 lượng. Thấy hai ông nói thế t
 không biết cãi ra làm sao và cũ
 muốn tỏ ra mình là người có ch
 nghị lực nên tôi cố nén lòng s
 cùng hai ông đi chơi. Chúng t
 bấy giờ đều là học trò kiệt cả n
 cuộc đi chơi mát của chúng t
 chỉ là đi quanh các phố, đi qua
 hồ Hoàn Kiếm rồi ngồi ăn ke
 cứ có đâu như phần nhiều c
 bạn thanh niên bấy giờ đã b
 xuống Khám-Thiên hay đi V
 Thái. Thật bấy giờ chưa đến tu

GIÁ BẢO :

1 năm . . .	4 50
6 tháng . . .	2. 40
3 tháng . . .	1. 30
mỗi số . . .	0. 10



Ngân-phiếu và thư-tin xin gửi cho

M. Phạm-Từ-NINH

Quản-lý « Phong-Hóa » Tuần-Báo

Số 1 đường Carnot - HANOI

hát. Tôi cùng hai ông Trần, Ngô đi chơi quanh bờ hồ Hoàn Kiếm rồi hai ông dắt tôi ăn kem. Tiệc ấy là tiệc khao của hai ông đấy. Chắc hai ông trong bụng vui mừng và có nhiều hi vọng lắm, nhưng vì tôi là bạn thân phải cái phận « vô chủ » nên cả ông trong câu chuyện, tuyệt không nói gì đến thi cử nữa.

Nỗi buồn của tôi cũng nhờ đây mà có chút khuấy. Chúng tôi lúc ngồi ăn kem, cùng nhau ngắm cảnh hồ gươm, một làn nước trong xanh lấp lánh bóng trăng soi thật là đẹp đẽ vô cùng. Kia nhà Gò-Đa đồ sộ, sở tài chính guy nga, kia tiếng chuông chùa ngân hồi, kia đám sen già đưa hương ngào ngạt, lòng tôi bấy giờ vì bức tranh sơn thủy tuyệt bút của tạo hóa cũng được khoan khoái nhiều. Bình thoảng trận gió rạo rạo, mặt hồ sóng gợn lăn lăn, lá cây rung xào xạc, tiếng ve đầu rền rĩ lên tai khiến cho tôi đã chút hết được nỗi phiền. Ba chúng tôi ngồi đàm luận, nào thanh, nào nghĩa ào ào kim hưng phé phút đã gần nửa đêm bèn đứng dậy lững lờ đi về. Hai ông bạn Trần, Ngô lúc bắt tay tôi còn có lời khuyên dãi và chắc cho tôi sang năm thế nào cũng đỗ. Tôi còn nhớ hai ông có ngâm câu Kiều :
... Chạy ra là một năm sau vội
...

Ồ ! cảnh hồ Hoàn-Kiếm vẫn còn như xưa đời thay chỉ có ít nhiều mà hai ông Ngô, Trần nay đã sa ánh cõi đời khiến cho tôi nhiều khi đi hóng mát hồ gươm lại sự nhớ đến hai ông, mạch máu đã lắm bèn lại lâng lâng rơi, Âm dương cách biệt, gặp hai ông có chăng hoa kiếp lai sinh !

Từ buổi đi chơi với hai ông Trần, Ngô về tôi cũng đỡ buồn

nhieu, ra đi hai ông lại hay lại chơi luôn đề khuyên dãi tôi nên tôi dần dần cũng nguôi được. Khi thì cùng hai ông hồ tây ngắm cảnh, Trấn-Bảo nghe chuông đến Đình Lang xin thẻ, chùa làng Láng xem kinh, trong vòng một tháng giới tôi đã đủ được hết lòng sâu muộn. Hai ông thực đã quá yêu tôi thế mà khi hai ông từ trần lúc hấp hối tôi không được k ở bên giường thật rất lấy làm đau tiếc ! chỗ bạn chí thân chắc hai ông ở dưới cửu tuyền cũng lượng xét.

Hết ba tháng nghỉ hè, tôi lại lẻo đẻo ngày hai buổi đi học trường Bảo Hộ vì ông Đốc thấy tôi hạnh kiểm tốt và bài thi cũng khá nên cho học lại một năm.

Tôi xin thú thật rằng không có gì gương cho tôi bằng buổi đầu năm tôi học « đúp » (double). Nhà trường kia là nơi mình đi về đã bốn năm, quen biết đã nhiều thế mà nay trông lại hình như là mới mẻ. Anh em bạn học cứ ra rầm người số phận cũng như mình thì chỉ là qua mặt chữ xưa kia mỗi người một lớp nên có chơi chơi gì với nhau đâu. Ngồi trong lớp học thật từ đầu buổi đến cuối không hề có nói truyện đùa nghịch gì chỉ những thẹn thùng, e lệ mà thôi. Chợt có lúc thầy giáo hỏi bài, vừa gọi đến tên là đã đỏ tai đỏ mặt lên rồi, chỉ sợ nhớ giả nhời không được thì anh em là người học sau mình họ cười chết.

Tôi còn nhớ một hôm ông Đốc nay ông cũng đã tạ thế rồi vào lớp trông thấy tôi và ba ông học « đúp » nữa (hai ông hiện nay đã đỗ bằng cao đẳng sư phạm đương làm giáo sư, một ông đi buôn) ngồi cùng một bàn gọi đùa là bàn các « cụ tổ » (galerie des ancêtres) mà tôi hồ thẹn vô ngần.

Cứ ở trong cái cảnh thẹn thùng ấy rồi ngày qua tháng lại phút đã đến mùa hoa gạo.

Bấy giờ mới lại lo chứ nếu hỏng nữa thì chết. Cái lo này mới là lo toai chẳng những lo không đỗ sáu hồ, lại còn lo không đỗ thì sau này làm gì ? Lo quá đâm buồn, buồn quá đâm giận, giận ông bạn đã chép bài mình năm ngoái để mình bây giờ phải cực nhục nhường này.

Mấy hôm thi cử xong, lúc xem bằng may thấy có tên mới mừng. Cái mùa hoa gạo năm ấy đối với tôi thật đã vui hơn mùa hoa gạo năm trước nhiều. Trò chơi hoa gạo đỏ nhìn bông gạo trắng tôi chỉ có mừng mà không có lo nữa. Tôi về báo tin cả nhà đều mừng. Chị tôi cáo ngay tôi một đồng bạc, tôi liền lại rủ ông Trần Ngô đi chơi bờ hồ ăn kem cho đỡ buồn ngày ấy tháng ấy năm trước.

Tôi đỗ bằng thành chung đã được một năm, tôi lại bắt đầu học thêm mấy năm nữa, nhưng lần này đối với mùa hoa gạo tôi ít lo buồn giận dữ chỉ có mừng rỡ thôi vì tôi đã biết nghĩ học hành cứ chăm chỉ từ đầu năm nên đến mùa hoa gạo tôi vẫn cứ ung dung như thường mà thi lên lớp hay thi ra tôi vẫn được thanh thản.

Đến nay tôi chẳng còn thi cử gì nữa, song đối với mùa hoa gạo là mùa thi tôi vẫn nhớ lại thời kỳ còn đi học. Tôi đâu chẳng phải lo buồn mừng giận về các kỳ thi, những các bạn thanh niên hiện bây giờ còn phải như tôi ngày trước mà vui buồn mừng giận.

Tuy vẫn hay rằng học cốt để biết chứ không cốt để lấy mảnh bằng, cốt lấy chỗ làm, song đi học

TRẦN ĐÁNH PHƯƠNG NAM

Quân-sự tiều thuyết (tiếp theo)

Người thiếu-niên vội đỡ lời :
- Đức cha quá khen đệ-tử ! Nếu đệ-tử có thể tự chủ được thì quyết xin trọn đời hầu hạ đức cha. Đệ tử từ khi khôn biết tới nay, thực coi chốn nhà tu như là nhà ở, nay phải cất bước ra đi, trong lòng ngùi ngậm xiết bao ?

Chủ-tọa đem lời yên-ùi thiếu-niên :

- Con người ta ly hợp là một sự thường, ở đâu không thể ! ngày nay người ra đi, không những lòng người đau xót, ngay đến ta cùng các bạn trong này cũng không ai nén lòng đi được. Trước đây, khi phụ-thân người là Ái-đắc-lập khắc dần còn sống, ta đã hứa lời : đợi đến ngày người 20 tuổi thành-nhân, thì sẽ cho người trở về bên đời để xét xem thế sự, rồi sau đây có lòng mộ đạo hay không, cái đó sẽ tùy

người định liệu, Kha-Lâm ơi ! Ngày nay sắp sửa đi xa, vậy người hãy ngồi chơi, nói truyện với ta một lúc.

Kha-Lâm vâng lời, ngồi vào cái ghế ở một góc buồng. Đức cha đứng dưới cửa, nói tiếp lời luôn :

- Trước đây phụ-ti-ân người là một nhà qui tộc ở đất Mãn-ty-Thắc, nhưng vì mẫu thân người mất sớm mà anh người tàn bạo, không ai nuôi nấng trông nom cho người, nên khi bị bệnh sắp mất có đem người phó thác cho ta nuôi dạy. Và chẳng phụ thân người lại không muốn bắt bần cho người phải ở luôn nhà đạo, cho nên dặt ta đến lúc thành nhân thì phải cho về mà lập lấy gia đình...

- Giám bầm đức cha con ở đây

đã lâu, chỉ e bây giờ trở về bên đời có điều không tiện !

- Đã đành người ở đây lâu năm, nhưng người chưa vào vòng tu-luyện, bây giờ trở về bên tục, cũng chẳng hề chi. Có phải trước đây người đã giữ việc coi cửa nhà thờ ?

- Vâng có.

- Người đã tập cầu nguyện tránh xa ma quỷ ?

- Đã.

- Người đã giảng kinh ?

- Vâng.

- Người cũng đã từng hầu hạ gần ta ?

- Có.

- Tuy người đã làm nhiều việc song chưa phát thế bao giờ.

- Đúng thế.

- Thế thời trở về bên đời được

ai không muốn đỗ. Và kỳ thi đặt ra cốt để xét xem học đã đủ sức chưa, nên đã ngồi qua ghế nhà trường để ai không muốn đến kỳ thi được đỗ. Việc gì cũng vậy, nếu biết lo trước thì về sau khỏi phải khó nhọc. Tôi là người đã đi trước xin khuyến các bạn đi sau lúc học nên chăm chỉ ngay từ buổi bắt đầu thì mới đỡ vất vả. Còn lúc ra thi, nếu chẳng may mà không đỗ đi nữa cũng còn tự yên ủi được vì học lực mình cũng khá nếu chẳng làm việc này thì làm việc khác. Cái sự hay, biết của mình ở vào địa vị nào mà chẳng dúp cho mình đạt được đến mục đích. Ai cũng vậy, có chỗ sự học là cần mới học, có chỗ sự thi đỗ

là về vàng mới cần học.

Cần học mới là điều cốt yếu, thi đỗ chỉ là sự tô điểm bề ngoài. Song có cần đến sự điểm tô mới chăm chỉ đến điều cốt yếu. Vậy có mong thi đỗ mới chăm học, có chăm học mới thi đỗ, hai điều ấy rất là có liên lạc với nhau. Chứ nếu bảo là thi đỗ hay không chẳng có quan hệ gì thì e học hành không được chăm chỉ. Đã không chăm chỉ thì những điều khó khăn của sự học khó lòng mà thấu thái được, sự học mất công toi, như thế chẳng phải là nhằm to ru !

Thi rầu đỗ hay không cũng có thể được, nhưng đã học phải học

cho hiểu biết mới là chôn bôn phận. Rầu gặp lúc khó khăn cũng không ngã lòng nản chí mới hay học hành được đến nơi đến chốn. Rầu mà biết thẹn thì mới có thể đổi được, dỗi mà chẳng kiêu thì mới hay dùng được cái dỗi của mình.

Mùa hoa gạo là mùa thi cử, là mùa thử tài các bạn thanh niên. Về mùa hoa gạo chắc chả riêng gì đối với tôi mới có nhiều duyên nợ mà đối với ai ai chắc cũng chẳng kém gì.

KỶ HOA.

Lâm ! Duy trước khi ra đi, ta còn muốn hỏi một câu : Ngoài việc giảng kinh học đạo, người còn có tập nghề chi ? Người dỗi về đàn địch, ta cũng đã biết. Sau khi người đi, trong nhà thờ đây lại thiếu một tay tài dỗi... Ta nghe người lại tinh nghề chạm trở phải không ?

Kha-Lâm có vẻ bẽn lẽn đáp lại :

- Vàng nghề chạm trở con học ở anh Ba Sách-Lỗ : đồ gỗ, đồ bạc, đồ ngà, con làm được cả. Anh Phật-lam-tích-Tur còn dạy cho con nghề vẽ và nghề pha mùi. Lô-gia thì dạy con đàn theo các kiểu...

Nghe đến đó Chủ tọa có ý vui mừng nói tiếp.

- Người thực nhiều tài nhiều nghệ ! Cho dầu các sinh đồ ở hai xứ khâm-bạch lập-thứ và Ố-khác-ty-Phúc, cũng thế mà thôi. Duy ta e cái thú vị đọc sách có lẽ người còn hơi kém chút chẳng ?

- Vàng, con thực còn kém về đường học vấn. Con ở đây chỉ nhờ ông già thư ký dạy được ít lâu, về phần văn-học con mới đọc vài thứ sách nọy khâm Bạch Lạp và ngổa đình còn về phần tinh kế thì mới đọc được mấy bộ Đẳng Tư Tư, Các Thắc-Tur và Thánh Kha-Khue Na-Tích ma thôi

- Những cái học thực dụng, người đã đề ý đến chưa ? Người thử nom ra cửa sổ : kia ngọn cây kia, ngọn khói bếp kia, và ánh nước mặt hồ Ai-ai-Ty đương soi vào mặt đây kia, người thử tinh xem, nếu đi thuyền thẳng sang đối ngạn thì sẽ đến đâu ?

Kha-lâm nghe nói, cầm đầu gậy vạch xuống đất, tích nhằm một tí rồi đáp :

- Sang bên kia là lĩnh thổ nước Pháp, thuộc về nước Anh. Rẽ về

phía nam thì đến Tây-ban-Nha và Á phi-li-gia ; về phía Bắc là Phật lam đặc (tức Hà-lan) Ý-tích, thắ c lan-đức (tức Đan-mạch, Thụy-diều) và Mạch-tur-khoa, Bỉ-đặc (tức nước Nga).

- Phải, vừa rồi người nói thuộc về nước Anh, vậy thì đi sang phía tây, là chỗ đất nào ?

- Bầm đó vẫn là địa phận nước Pháp, hiện nay đánh nhau chưa yên. Qua đó có thể tới thành Kha-vỹ-nông, tức là Hoàng đế giáo Cơ-đốc ở đó.

- Bỉ nữa về phía tây là đất nào ?

- Quà nữa là Kha-nhĩ-lan (nước Đức), La mã, rồi đến tụi người Hung nô và nước Hung gia-li. Lại qua ít nữa thì đến Quân thổ dân-đình cùng nước Hồi-hồi.

- Cứ đi mãi về cực tây thì đến nước nào ?

- Đến đất thành Nhã-lộ-tân-lãnh, trong đó có một con sông tức ngày xưa phát nguyên từ trong nước cực lạc mà ra.

- Còn đi quá nữa ?

- Đến đó thì con không biết, hoặc là tận cùng thế giới cũng nên !

- Còn chưa biết thực ! Qua nữa còn có những nước người lùn, nước người đẹp, tức là Liêu-kim và đại hàn ở đó.

- Nếu vậy, sau đây còn phải học đi, cho rộng, mong cho biết khắp mọi nơi.

Trong thế giới man-mác nhiều việc, chúa trời cũng không muốn cho người biết hết đâu con ! Nay ta hãy hỏi : con bước chân khỏi đất nhà thờ, thì định đi đâu trước.

- Trước hết con hãy về đất Mân-ti-thắc, tìm người anh ruột, nếu quả anh ruột con tàn bạo, thì con sẽ hết sức khuyên ngăn cho kỹ được, dòi bỏ lòng xưa.

- Anh người là người tàn ác, lừng lẫy mọi nơi, người về đó chớ nên đem những thói xấu của anh mà tiêm nhiễm vào thân mới được. Người là người còn non-nớt của trời, có nạn gì cứ cầu trời che chở. Vả khi ra chốn hồng trần, điều trước nhất là con phải phòng bị cái lưới phụ nhân, bọn đó trung quanh từ phía, nếu lỡ lạc vào thì khó lòng gỡ cho ra được. Bây giờ người hãy qui xuống đây, ta sẽ vì người cầu nguyện mấy câu.

- Kha-lâm vàng lời quý xuống Chủ tọa đối mặt Kha-lâm, ngửa lên trời khẩn nguyện, hồi lâu mới cho Kha-lâm đứng giậy ra đi. Khi ra cửa, chủ tọa còn khẩn thần đạo-lộ hộ-trì cho gia Kha-lâm, Kha-lâm cảm tạ ngàn người bái biệt, Bấy giờ các bạn nhà tu kéo ra tiễn biệt khá đông người nào cũng có đưa đồ tiễn tặng : Ba-sách lỗ tặng Kha-lâm một cây chũ hập bằng ngà, Lô-gia thì tặng mấy bức thơ thêu chữ. Phật-tích-ti thì tặng bức ảnh vẽ người lính La-mã giết đứa trẻ con. Kha-lâm vàng nhận các đồ, cho vào trong cặp. Người gác cũng đem rượu, bánh đưa tiễn Kha-lâm. Kha-lâm vàng tạ mọi người rồi bắt tay từ biệt đi ra. Chàng vừa đi vừa quay lại trông cảnh nhà thờ, một ngó cò miếu nghiêm trang, phảng phất xen những cành cây bóng lá, vẫn còn tờ mờ trong ánh tà dương. Trông nhà thờ cảnh, thấy cảnh sinh linh Kha-lâm bất giác ứa hai hàng lệ.

(Còn nữa)



ENSEIGNEMENT, PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70 RUE JULES FERRY HANOI

là Trường Tư to nhất : (Ở Đông-Pháp chỉ trường này được phép mở đến ban Tú-Tài) nhà to sân rộng, mở đủ các lớp: lớp giầy riêng về Triết-học. Lớp này theo lý-giải từ

Có phòng thí nghiệm, Có thư viện xem sách, Có nhận cả lư học sinh, Tiền học không linh dất, Giáo sư rất có danh tiếng. Quản-Đốc : M. Leuret Cử nhân Khoa Văn-Chương Triết học, đã ra công đào luyện cho hơn Thiếu niên bên Pháp trong 30 năm giờ.

Khi làm chánh sở Cứu-Tế Đông-Pháp đã diễn thuyết hơn 100 lần và đã thành lập được nhiều hội Cứu-Tế trong Nam và ngoài Bắc, các lớp nghỉ hè có đủ và đã khai giảng từ ngày 2/ Juin 1932

Ai hỏi thễ lệ đính tem giá lời.

Thế nào là

« Phòng-tích »

Bệnh phòng tích đàn ông, đàn bà, sức lực kém thường hay bị, từ 25 đến 50 mươi tuổi hay bị lắm. 1. Vì cơm no rượu say với ham tình dục ; 2. Ăn xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thụ bệnh, gọi là phòng tích. Khi lâm bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng, gầy. Mỗi uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều Phòng Tích thần được "Con Chim" không công phạt, dùng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống. giá 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Route Lach-Tray, Hải-phong

ÁN-TỬ KIM-TIỀN NĂM 1926



CÁC NƠI ĐẠI LÝ

Hanoi : M. Hiền, 32 bis, phố Huế ; Trần Văn Huân 99, phố Mới, Quảng tiến Kỳ, 44 phố hàng Lọng Nguyễn-Ngọc-Linh, 25 phố hàng Bông - Hà-dông
Hiệu Nam-Thọ, chợ bưởi ; Bảo-Châu, Photo, phố Bruxelles ; Hàng-Phong ở Chợ Tia - Nam-dịnh ;
Hiệu Ích-Sinh-Đường 49, Phố khách Hưng-Long 19 Nang Tĩnh - Hải-dương ; Hiệu Chi-Lan 41 Đông thị - Bắc-ninh ; Vinh-Sinh 162 Tiền an - Sơn-tái ;
Vạn-Thành 47, Bàu Tĩnh - Hải-phong ; hiệu Nam-Tân, bán sách vở, 48, phố Bonnal - Vinh ; Sinh-Hay phố gare - Huế, Vinh-Tường 49 Gia long Saigon Hưng-Vượng 107 d'Espagne.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại lý bán cả

NHÀ HỘ SINH

NGUYỄN - THI - DOAN

53, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI

MỞ ĐA LÂU NĂM



BÀ - ĐỖ :

Có bằng tốt nghiệp trường thuốc Đông Dương
Đã làm việc hơn mười năm ở các nhà thương nhưn Bắc kỳ

Công việc cần thận và có quan Đốc táy trông nom

Xin chú ý !! Xin chú ý !!



Bản hiệu có bán Cement, hắc ín, đất đèn, Sơn tây, ôli thuốc, các mùi, Cristaux để rửa sàn và rửa đồ mạ (acide azotique), acide sulfurique) để cho vào hòm điện, acide hàn thuốc bột và nước Jewel tẩy các đồ vải trắng, Cire à parquets Encaustique Essence térébenthine để dính các đồ gỗ, Cire gắn chai các mùi, thuốc trừ muỗi và mỡ cho vào xe đạp, xe tay vịn v.v. Các thứ hàng trên này có bán buôn và bán lẻ giá bán phải chăng, xin mời các quý khách chiểu cố sẽ rồi.

Các quý khách ở xa muốn san dùng những thứ hàng kể trên xin gửi thư cho bản hiệu. Sau khi nhận được thư xin gửi theo linh hỏa giao ngân.

DỤNG-QUANG

Số 51, Phố hàng bát Sứ - HANOI

PHAN-BA-CAN

32, Rue du Chauve Hanoi
TÉLÉPHONE : 812

FABRIQUE DE COURONNES
MORILLONS EN PERLES
MONTAGE ARTISTIQUE ET
HAUTE — NOUVEAUTÉ

Maison la plus impor-
tante la plus ancienne
à la plus réputée.

HIỆU GIA-HỘI

Số nhà 13, phố hàng Bưởi
HANOI GIẤY NÔI SỐ 715

BÁN SẮT VÀ
(CIMENT) SI-MĂNG

Mua nhiều
có giá hời

CÁC BÀ LỊCH XỬ NÊN CÓ
HOA TÀI VÀ NHÃN KIM CƯƠNG
ĐỒ NỮ TRANG NGỌC THẠCH

BĂNG PLATINE
PLATOR
OR



TẠI HIỆU **THINE-SENG 44** HÀNG-TRÔNG-HANOI

MỘT HIỆU VÀNG BẠC
TO NHẤT BẮC-KỲ

MỘT-CƠ-QUAN:

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy,
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng

RẤT HIỆU NGHIỆM

CHỦ NHẬT NÀO CŨNG CÓ THỦ MÀY CỨU HÒA Ở BÀN-HIỆU ĐỂ TỎ RÕ
SỰ HIỆU NGHIỆM CỦA MÀY:

KNOCK - OUT

PIERRE JACOMET

Đại lý độc quyền máy cứu hỏa «Knock Outs»
chuyên môn về cách nạn phòng nạn cháy,
24 Phố Đồng Khánh Điện tín *Jacomet Hanoi*
Giấy số 617 R. C. Hanoi 394

Ai muốn hỏi han điều gì về cách
phòng nạn cháy, bản Hiệu này
nghênh chỉ rõ.

